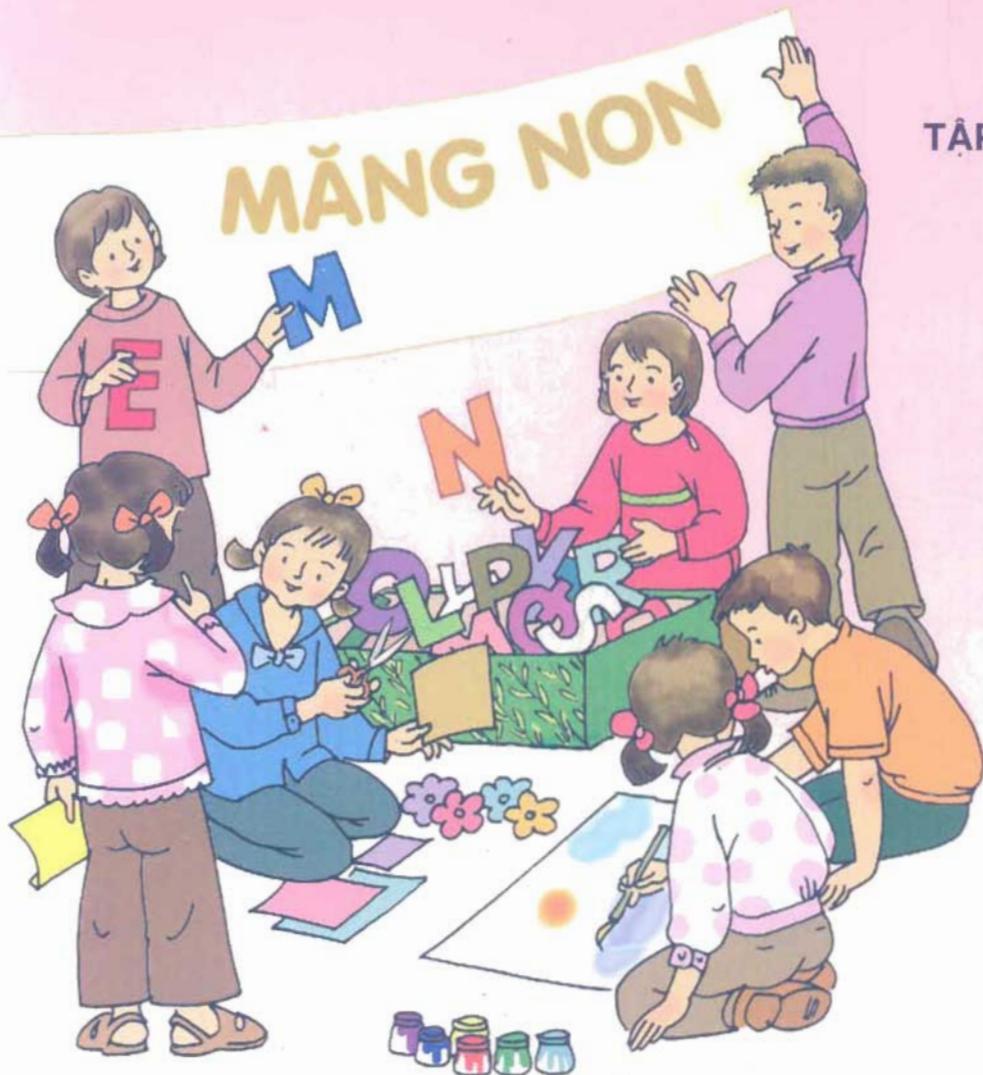


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tiếng Việt 1



TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẶNG THỊ LANH (Chủ biên)
HOÀNG HOÀ BÌNH - HOÀNG CAO CƯỜNG
TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG - NGUYỄN TRÍ

TẬP HAI

(Tái bản lần thứ chín)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH



TẬP ĐỌC



TẬP VIẾT



LUYỆN NÓI



CHÍNH TẢ



KỂ CHUYỆN

T : Từ ngữ

M : Mẫu và ví dụ

N : Nói theo bài

(?) : Câu hỏi và bài tập

(2) : Bài tập lựa chọn

Học VĂN



BÀI 84

op
hợp

ap
sáp



hợp nhóm

múa sạp

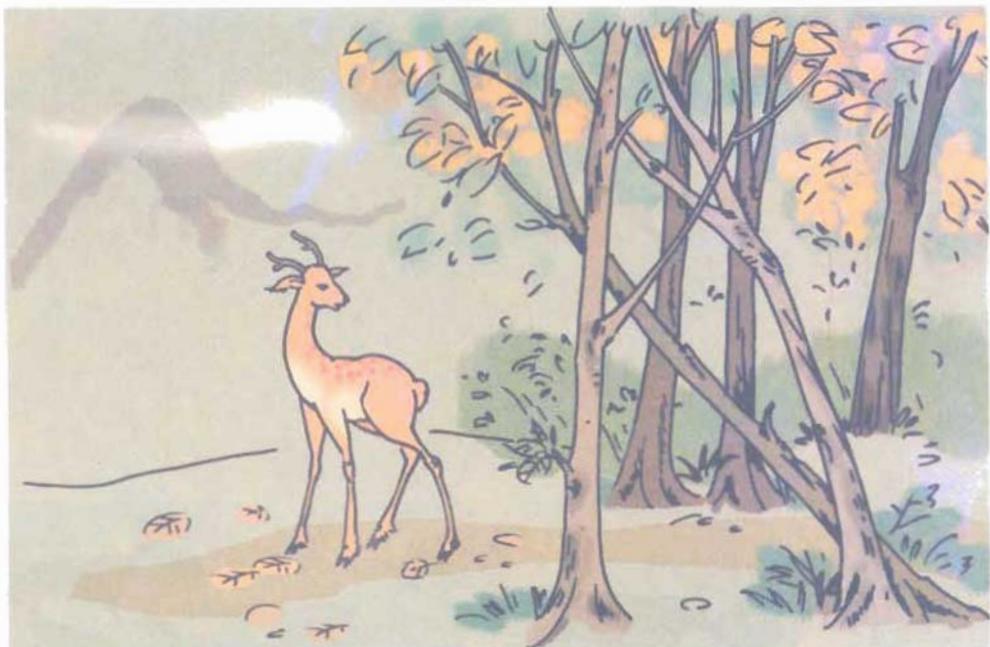


con cọp
đóng góp

giấy nháp
xe đạp



op ap hợp nhóm múa sạp



Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô.



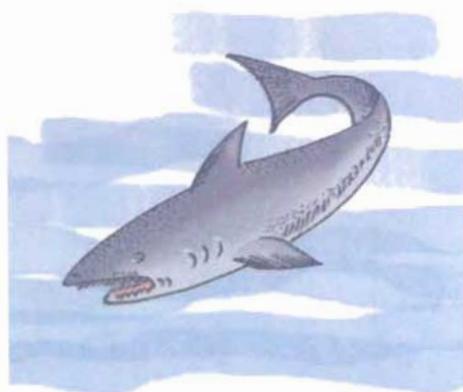
Chóp núi, ngọn cây, tháp chuông



BÀI 85

ăp
băp

âp
mâp



cải bắp

cá mập



gặp gỡ
ngăn nắp

tập múa
bập bênh



ăp âp cải bắp cá mập



Chuồn chuồn bay thấp
Mưa ngập bờ ao
Chuồn chuồn bay cao
Mưa rào lại tạnh.

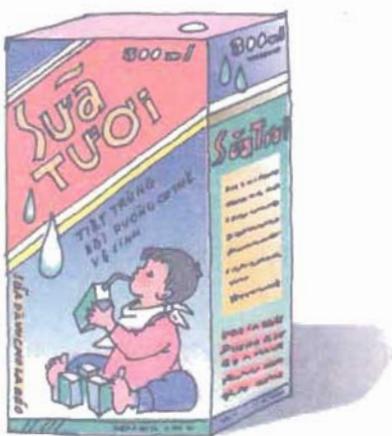


Trong cặp sách của em



hộp
hộp

đp
lớp



hộp sữa

lớp học



tốp ca
bánh xốp

hợp tác
lợp nhà



ôp ôp hộp sữa lớp học

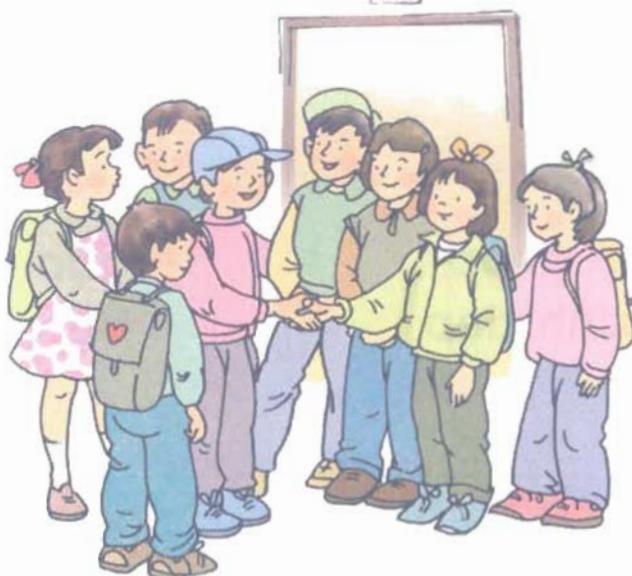


Đám mây xốp trắng như bông
Ngủ quên dưới đáy hồ trong lúc nào
Nghe con cá đớp ngôi sao
Giật mình mây thức bay vào rừng xa.



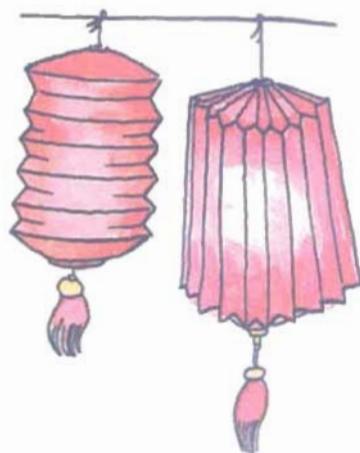
Các bạn lớp em

1A



ép
chèp

êp
xếp



cá chép

đèn xếp



lễ phép
xinh đẹp

gạo nếp
bếp lửa



ép êp cá chép đèn xếp



Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn
Cánh cò bay lả dập dờn
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

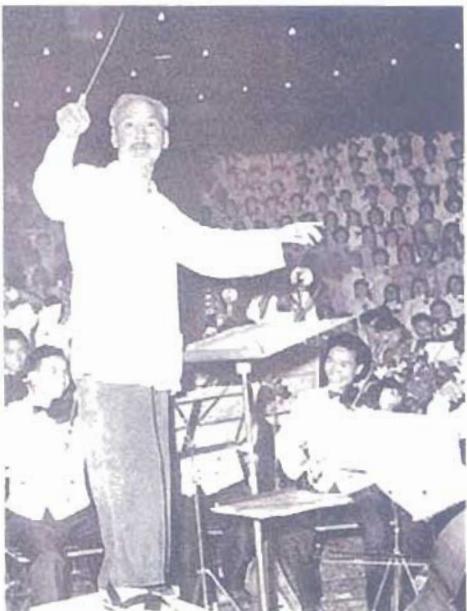


Xếp hàng vào lớp



ip
nhip

up
búp



bắt nhịp

búp sen



nhân dịp
đuổi kịp

chụp đèn
giúp đỡ



ip up bắt nhịp búp sen



Tiếng dùa làm dịu nắng trưa
Gọi đàn gió đến cùng dùa múa reo
Trời trong đầy tiếng rì rào
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra.

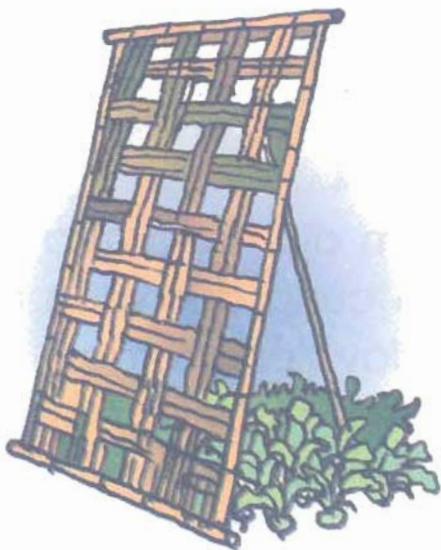


Giúp đỡ cha mẹ

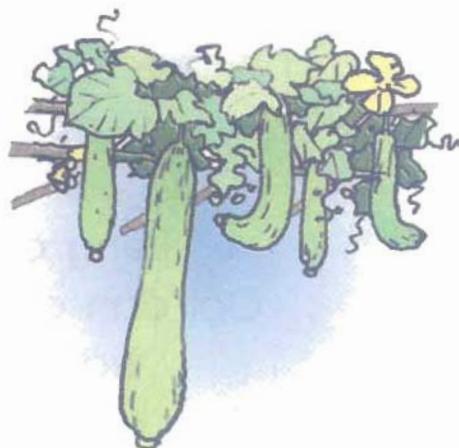


liếp
liếp

ướp
mướp



tấm liếp



giàn mướp

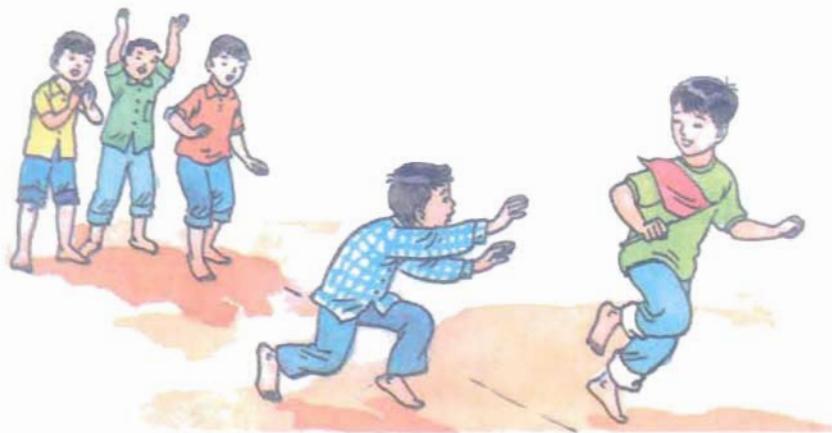


rau diếp
tiếp nối

ướp cá
nướm nượp



liếp
liếp
tấm liếp
giàn mướp



Nhanh tay thì được
Chậm tay thì thua
Chân giậm giả vờ
Cướp cờ mà chạy.



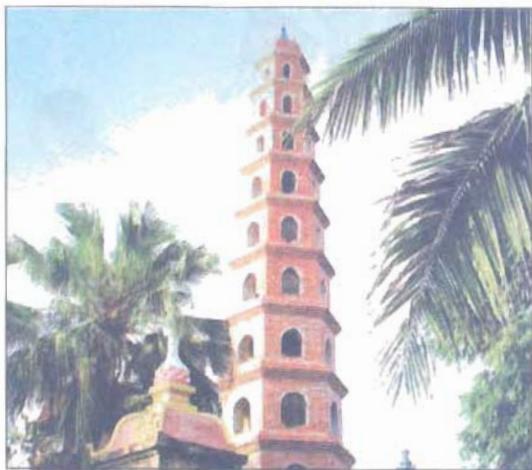
Nghề nghiệp của cha mẹ



BÀI 90

Ôn tập

a	p
ap	



	p
a	ap
ă	...
â	...
o	...
ô	...
ơ	...
u	...

	p
e	...
ê	...
i	...
iê	...
ư	...



đẩy ắp

đón tiếp

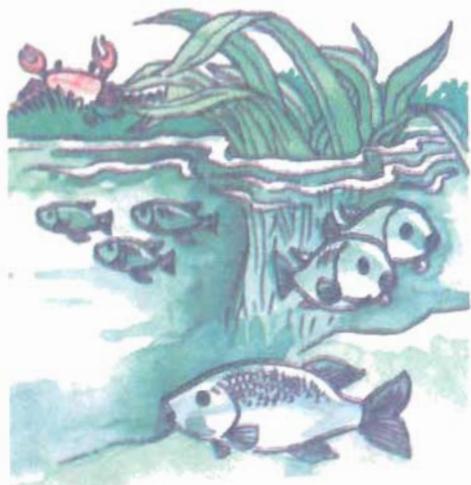
ấp trúng



đón tiếp ấp trúng



Cá mè ăn nổi
Cá chép ăn chìm
Con tép lim dim
Trong chùm rễ cỏ
Con cua áo đỏ
Cắt cỏ trên bờ
Con cá múa cờ
Đẹp ơi là đẹp.

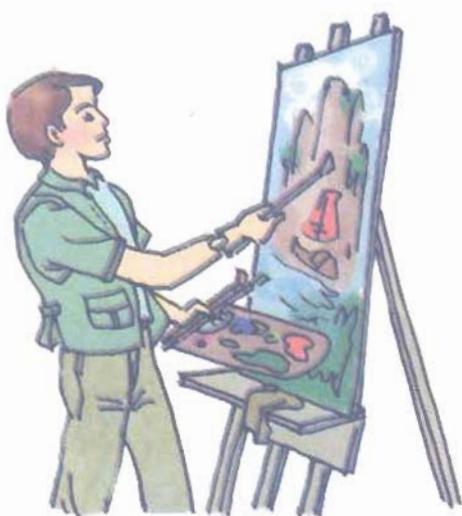


Ngỗng và Tép



oa
hoa

oe
xoè



hoa sĩ

múa xoè



sách giáo khoa
hoa bình

chích choè
mạnh khoẻ



oa oe hoa sĩ múa xoè



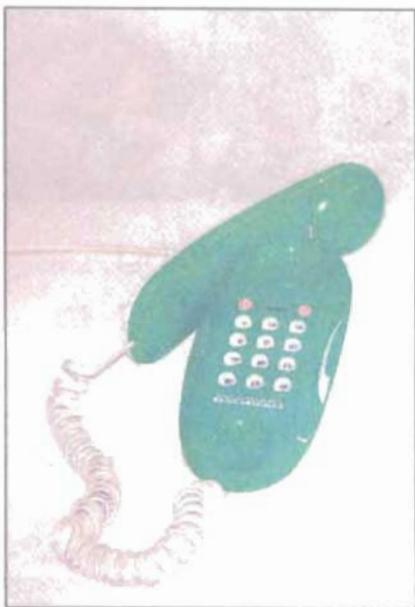
Hoa ban xoè cánh trắng
Lan tươi màu nắng vàng
Cành hồng khoe nụ thắm
Bay làn hương dịu dàng.



Sức khoẻ là vốn quý nhất



oai
thoại



oay
xoáy



điện thoại

gió xoáy



quả xoài
khoai lang

hí hoáy
loay hoay



oai oay điện thoại gió xoáy



Tháng chạp là tháng trồng khoai
Tháng giêng trồng đậu, tháng hai trồng cà
Tháng ba cày vỡ ruộng ra
Tháng tư làm mạ, mưa sa đầy đồng.



Ghế dấu, ghế xoay, ghế tựa



BÀI 93

oan
khoan

oăn
xoăn



giàn khoan

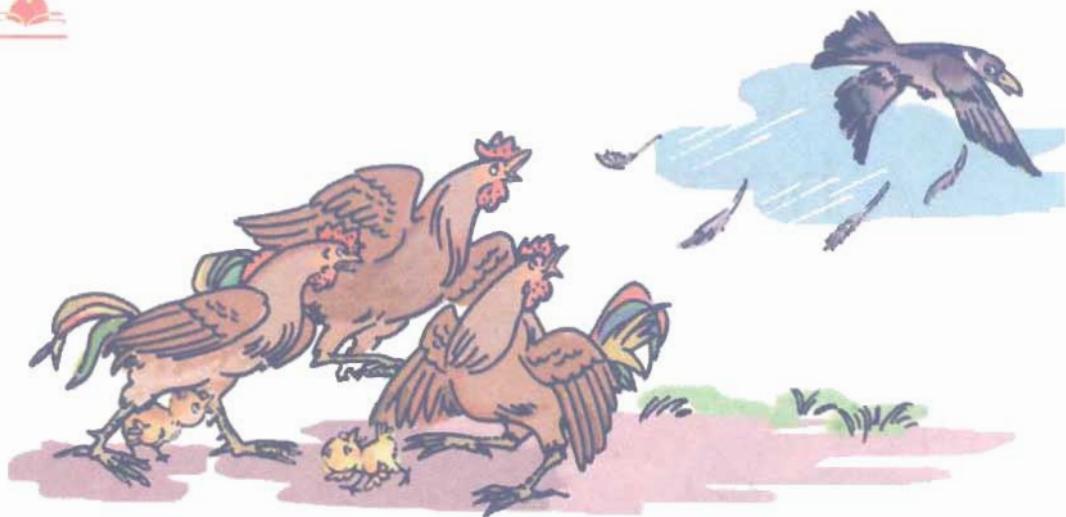
tóc xoăn

phiếu bé ngoan
học toán

khoẻ khoắn
xoắn thừng



oan oăn giàn khoan tóc xoăn



Khôn ngoan đối đáp người ngoài
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.



Con ngoan, trò giỏi

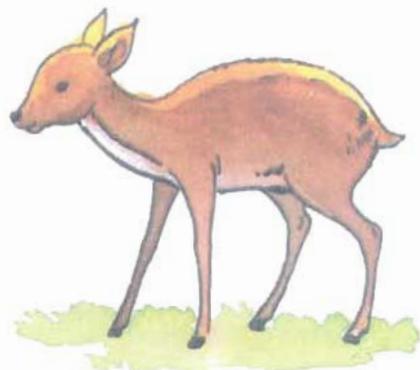


oang
hoang

oăng
hoăng



võ hoang



con hoăng

áo choàng
oang oang

liến thoắng
dài ngoăng

oang oăng võ hoang con hoăng





Cô dạy em tập viết
Gió đưa thoảng hương nhài
Nắng ghé vào cửa lớp
Xem chúng em học bài.



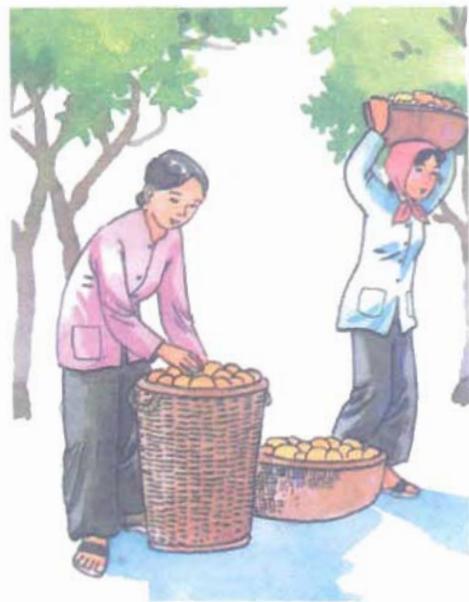
Áo choàng, áo len, áo sơ mi



BÀI 95

oanh
doanh

oach
hoach



doanh trại

thu hoạch



khoanh tay
mới toanh

kế hoạch
loạch xoạch



oanh oach doanh trại thu hoạch



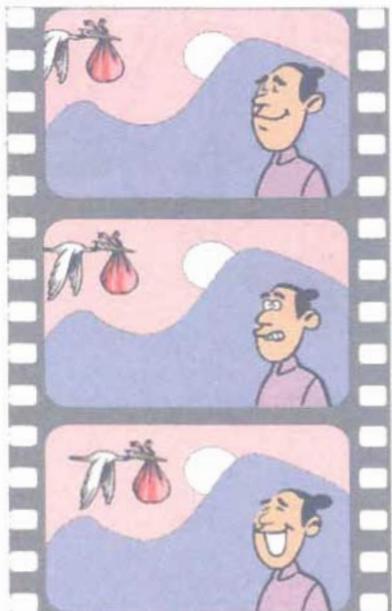
Chúng em tích cực thu gom giấy, sắn vụn
để làm kế hoạch nhỏ.



Nhà máy, cửa hàng, doanh trại



oat
hoạt



hoạt hình

oăt
choăt



loăt choăt



lưu loát
đoạt giải

chỗ ngoặt
nhọn hoắt



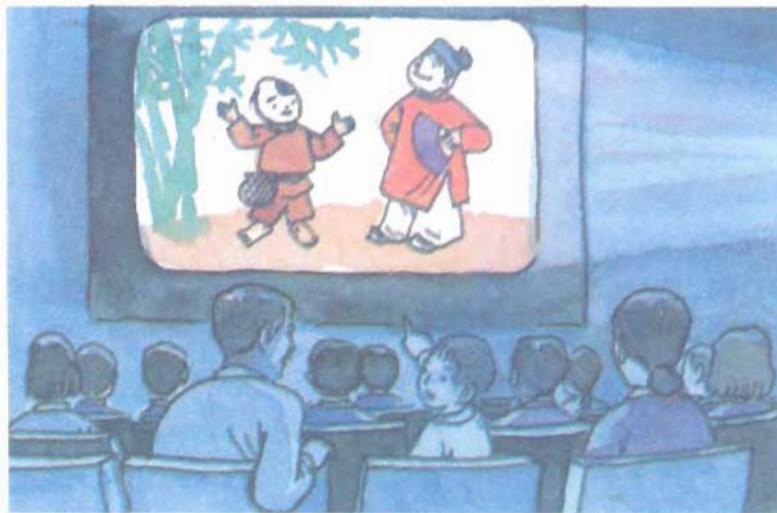
oat oăt hoạt hình loăt choăt



Thoắt một cái, Sóc Bông đã leo lên
ngọn cây. Đó là chú bé hoạt bát nhất
của cánh rừng.

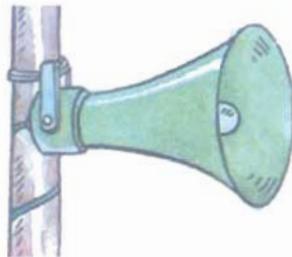


Phim hoạt hình

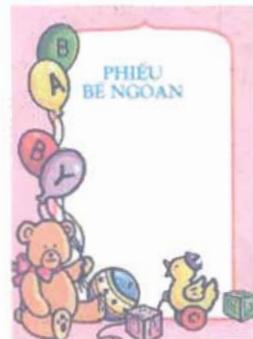


Ôn tập

o	a
oa	



o	an
oan	



o	a	oa
	e	...
	ai	...
	ay	...

o	at	oat
	ăt	...
	ach	...

o	an	oan
	ăn	...
	ang	...
	ăng	...
	anh	...



khoa học ngoan ngoãn khai hoang



ngoan ngoãn khai hoang



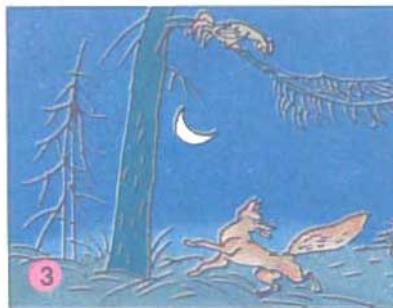
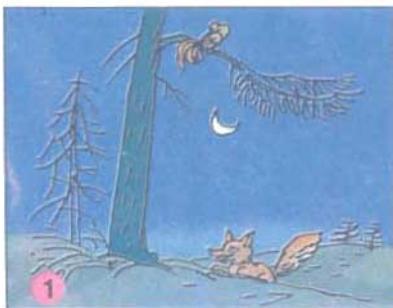
Hoa đào ưa rét
Lấm tấm mưa bay
Hoa mai chỉ say
Nắng pha chút gió



Hoa đào thắm đỏ
Hoa mai dát vàng.



Chú Gà Trống khôn ngoan



BÀI 98

uê
huệ

uy
huy



bông huệ

huy hiệu



cây vạn tuế
xum xuê

tàu thuỷ
khuy áo



uê uy bông huệ huy hiệu



Cỏ mọc xanh chân dê
Dâu xum xuê nương bāi
Cây cam vàng thêm trái
Hoa khoe sắc nơi nới.



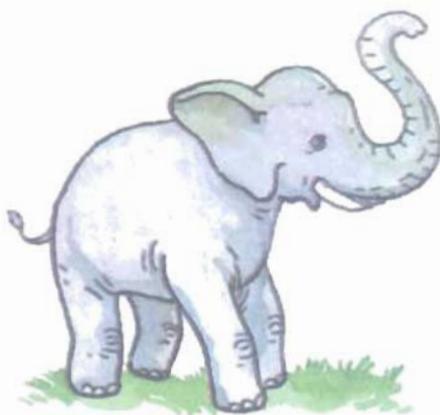
Tàu hỏa, tàu thuỷ, ô tô, máy bay



BÀI 99

uơ
huơ

uya
khuya



huơ vòi



đêm khuya



thuở xưa
huơ tay

giấy po-luya
trăng khuya



uơ uya huơ vòi đêm khuya



Nơi ấy ngôi sao khuya
Soi vào trong giấc ngủ
Ngọn đèn khuya bóng mè
Sáng một vầng trên sân.



Sáng sớm, chiều tối, đêm khuya

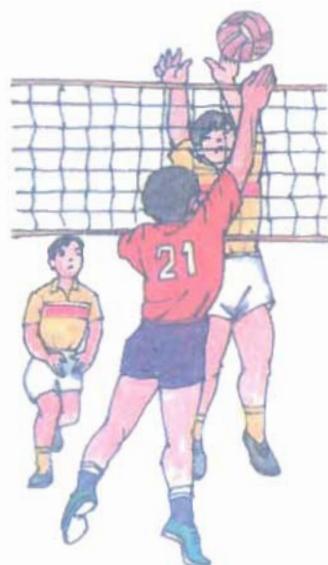


BÀI 100

uân
xuân



uyên
chuyên



mùa xuân

bóng chuyền

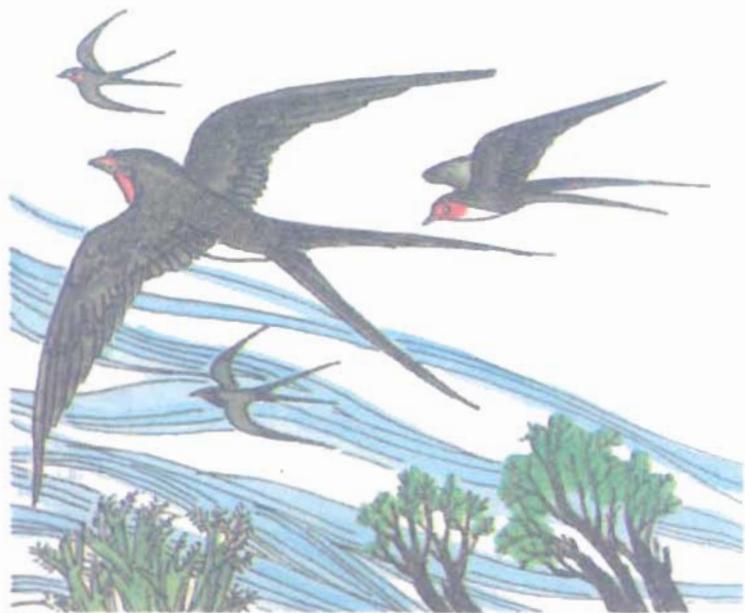


huân chương
tuần lễ

chim khuyên
kể chuyện



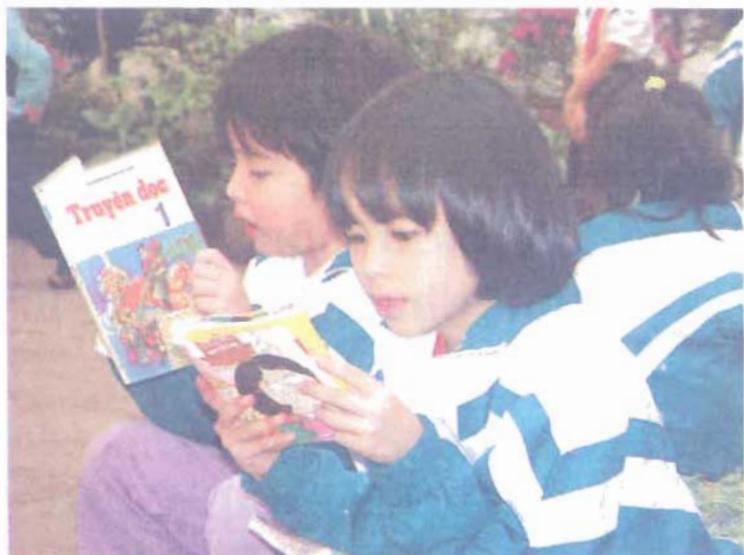
uân uyên mùa xuân bóng chuyền



Chim én bận đi đâu
Hôm nay về mở hội
Lợn bay như dẫn lối
Rủ mùa xuân cùng về.

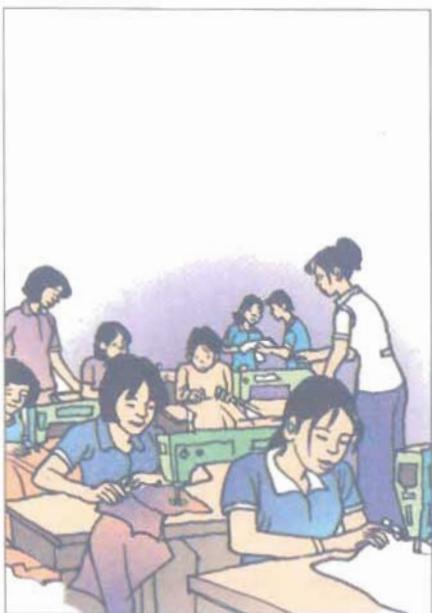


Em thích đọc truyện



uất
xuất

uyệt
duyệt



sản xuất

duyệt binh

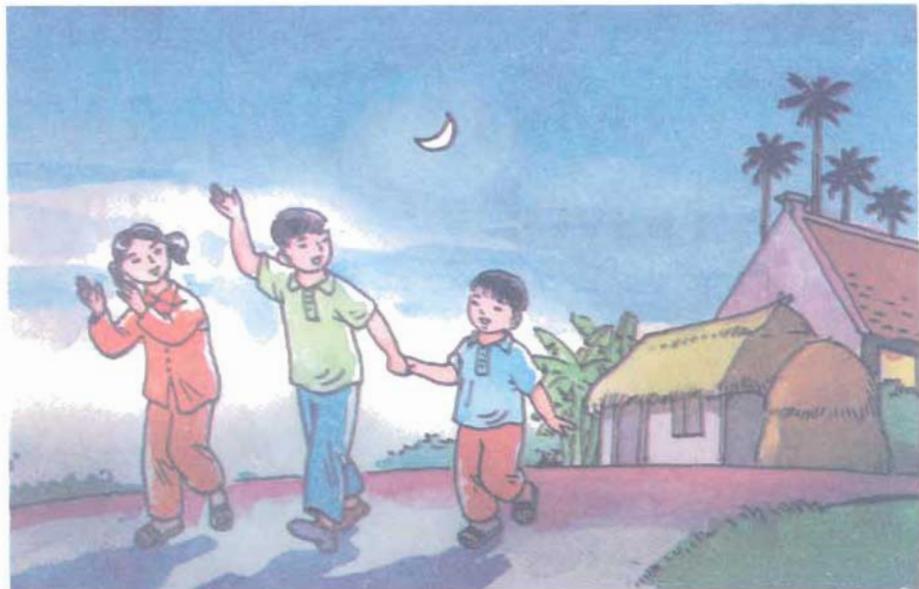


luật giao thông
nghệ thuật

băng tuyết
tuyệt đẹp



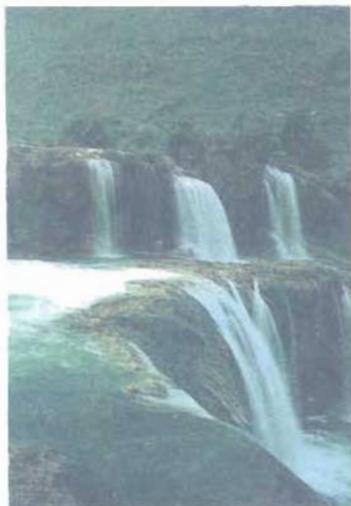
uất uyệt sản xuất duyệt binh



Những đêm nào trăng khuyết
Trông giống con thuyền trôi
Em đi, trăng theo bước
Như muốn cùng đi chơi.



Đất nước ta tuyệt đẹp



uynh
huynh

uch
uých



phụ huynh



ngã huých



luýnh quýnh
khuýnh tay

huýnh huých
uýnh uých



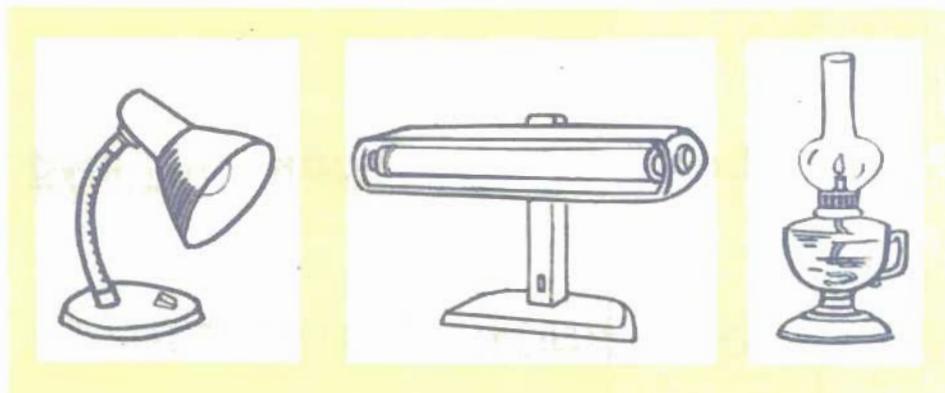
uynh uých phụ huynh ngã huých



Thứ năm vừa qua, lớp em tổ chức lao động trồng cây. Cây giống được các bác phụ huynh đưa từ vườn ươm về.



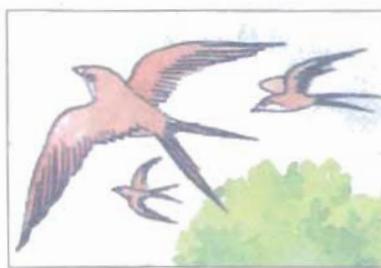
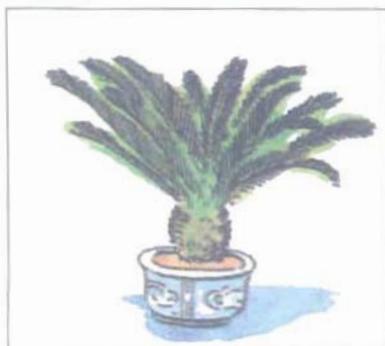
Đèn dầu, đèn điện, đèn huỳnh quang



Ôn tập

u	ê
uê	

u	ân
uân	



u	ê	uê
o		...

u	ân	uân
â	t	...

uy
uya
uyên

uyết
uynh
uych

uỷ ban

hoà thuận

luyện tập



hoà thuận luyện tập



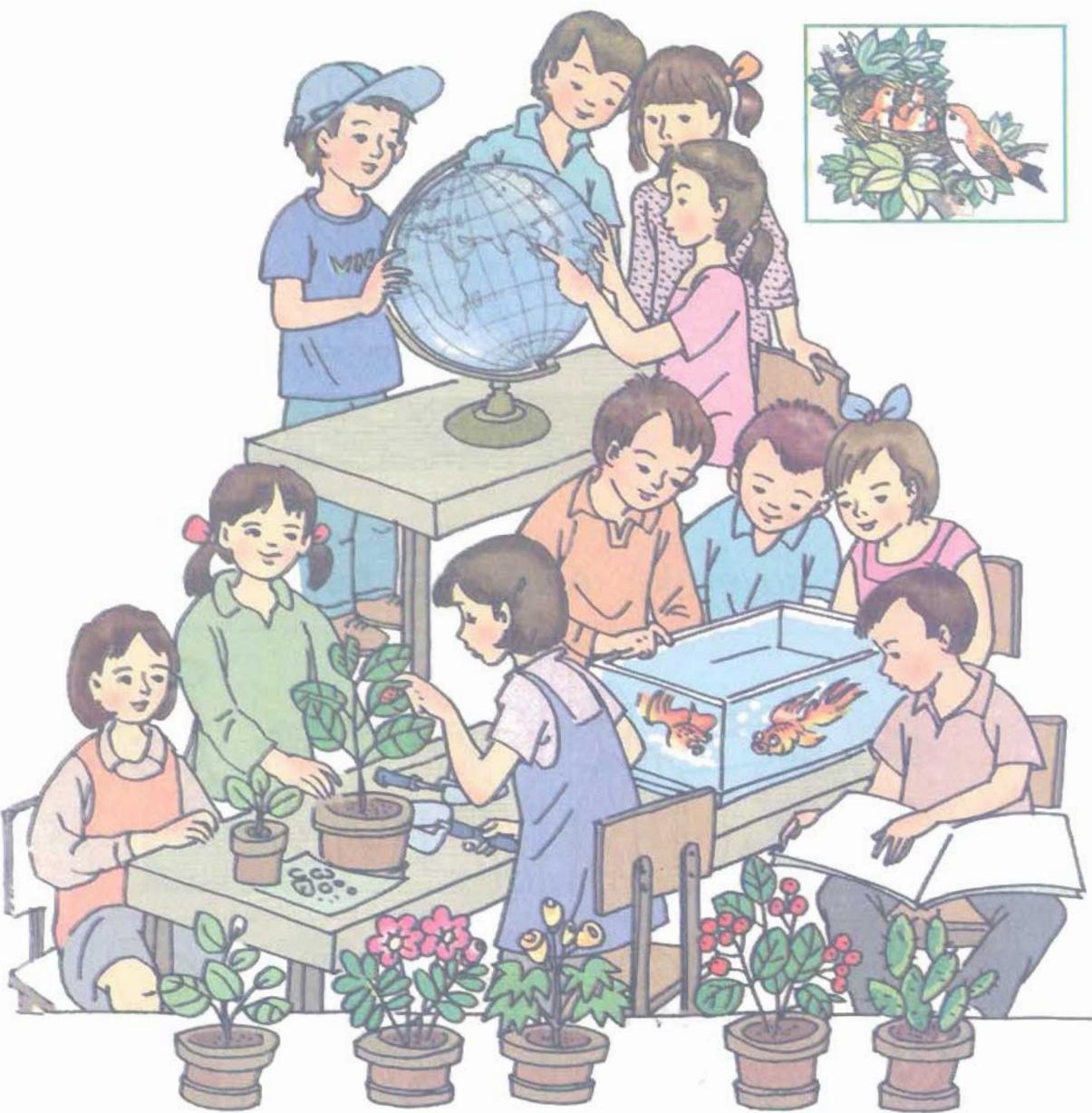
Sóng nâng thuyền
Lao hối hả
Lưới tung tròn
Khoang đầy cá
Gió lên rồi
Cánh buồm ơi.



Truyện kể mãi không hết



LUYỆN TẬP TỔNG HỢP





CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



Trường em

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em.

Ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em. Trường học dạy em thành người tốt. Trường học dạy em những điều hay.

Em rất yêu mái trường của em.

T: **thứ hai, cô giáo, dạy em, điều hay, rất yêu, mái trường**

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ai**
- có vần **ay**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ai**
- có vần **ay**.



M :

con nai

máy bay

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ai** hoặc **ay** .



M :

Tôi là **máy bay** chở khách.

Tai để nghe bạn nói.

? 1. Trong bài, trường học được gọi là gì ?

2. Nói tiếp : Trường học là ngôi nhà thứ hai của em, vì ...

N : Hỏi nhau về trường, lớp.

M : - Bạn học lớp nào ?

- Tôi học lớp 1A.



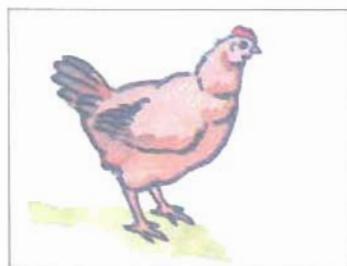


- Chữ hoa : tô các chữ *A, Ă, Â*.
- Vần : *ai, ay*.
- Tù ngū : *mái trường, điều hay*.



1. Tập chép : bài *Trường em* (từ "Trường học là ngôi nhà thứ hai của em" đến "thân thiết như anh em").

2. Điền vần : **ai** hoặc **ay** .



gà m...



m... ảnh

3. Điền chữ : **c** hoặc **k** .



...á vàng



thước ...é



lá ...ọ



Tặng cháu

Vở này ta tặng cháu yêu ta
Tỏ chút lòng yêu cháu gọi là
Mong cháu ra công mà học tập
Mai sau cháu giúp nước non nhà.

Hồ Chí Minh

T : **vở**, gọi **là**, **nước non**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **au**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
 - có vần **ao**
 - có vần **au**.



chim **chào mào**



cây **cau**

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ao** hoặc **au**.

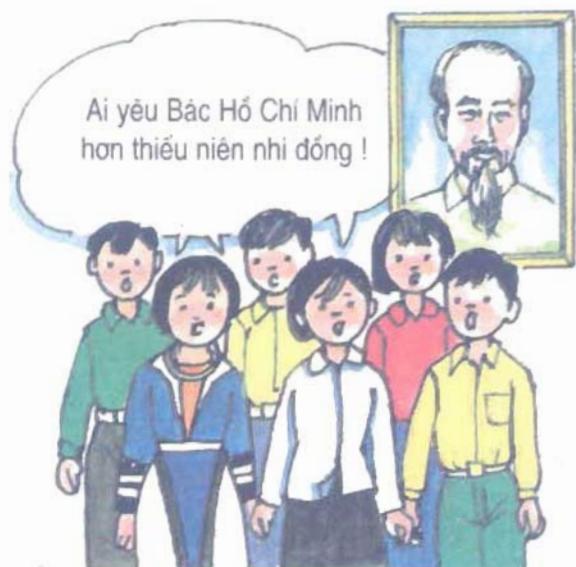


M : Sao sáng trên bầu trời.

Các bạn học sinh rủ nhau đi học.

(?)

1. Bác Hồ tặng vở cho ai ?
2. Bác mong các cháu làm điều gì ?
 - Học thuộc lòng bài thơ.
 - Hát các bài hát về Bác Hồ.





- Chữ hoa : tô chữ **B**.
- Vần : ao, au.
- Từ ngũ : sao sáng, mai sau.



1. Tập chép : bài thơ *Tặng cháu*.
 (2) a) Điền chữ : n hay l ?

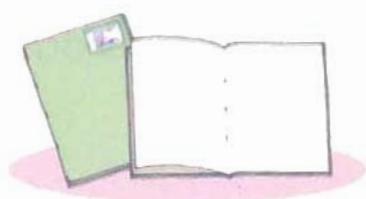


...ụ hoa



Con cò bay ...ả bay ...a.

- b) Điền dấu ? hay dấu ~ trên những chữ in nghiêng ?



quyển vở



cho xôi



tô chim



Cái nhän vở

Bố cho Giang một quyển vở mới. Giữa trang bìa là một chiếc nhän vở trang trí rất đẹp. Giang lấy bút nắn nót viết tên trường, tên lớp, họ và tên của em vào nhän vở.

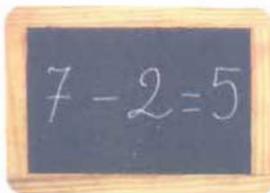
Bố nhìn những dòng chữ ngay ngắn, khen con gái đã tự viết được nhän vở.

T : nhän vở, trang trí, nắn nót, ngay ngắn

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ang**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ang**
- có vần **ac**.



M : cái bảng



con hạc

Em yêu trường em

Nhịp nhàng - Vui

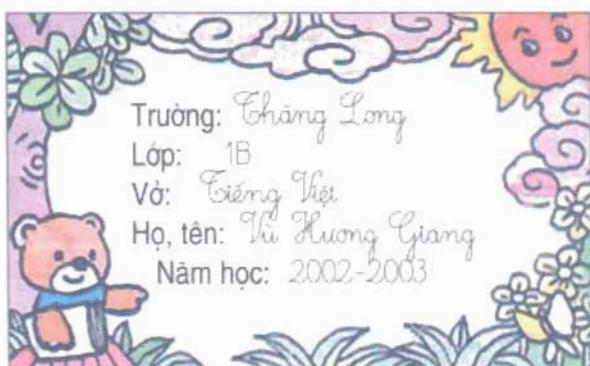
Nhạc và lời : HOÀNG VĂN

Em yêu trường em với bao bạn thân và có giao
hiện như yêu quê hương. Cấp sách đến trường trong muôn ngàn yêu
thương ! Nào bùn nào đất, nào sách nào
nữa, nào mực nào bút, nào phấn nào bảng. Cả tiếng chim
mùa phượng phượng thảm, mùa sác vàng
đó. Trường chúng em

bản nhạc



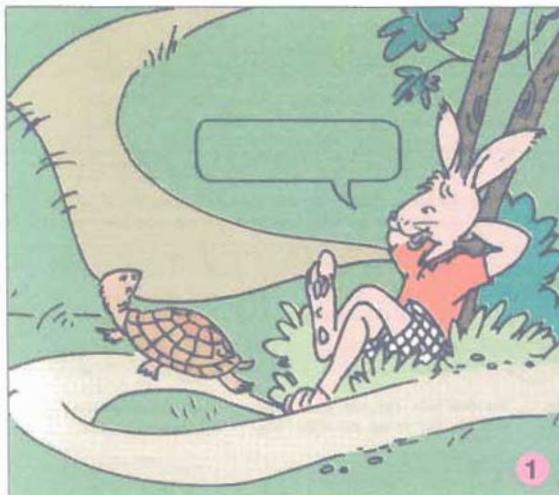
1. Bạn Giang viết những gì trên nhãn vở ?
2. Bố Giang khen bạn ấy thế nào ?





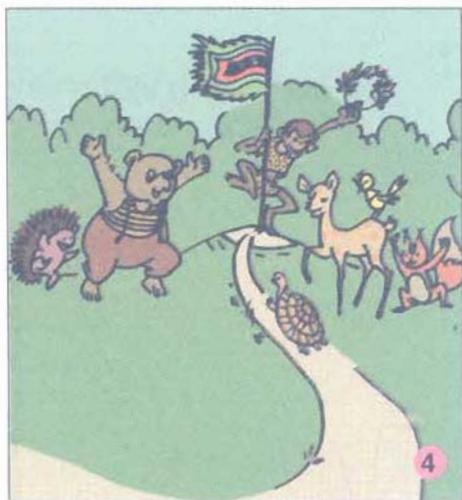
Rùa và Thỏ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Rùa đang làm gì ?
Thỏ nói gì với Rùa ?

Rùa trả lời ra sao ?



Thỏ làm gì khi Rùa cố sức chạy ?

Cuối cùng, ai thắng cuộc ?

CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



Bàn tay mẹ

Bình yêu nhất là đôi bàn tay mẹ. Hằng ngày, đôi bàn tay của mẹ phải làm biết bao nhiêu là việc.

Đi làm về, mẹ lại đi chợ, nấu cơm. Mẹ còn tắm cho em bé, giặt một chậu tã lót đầy.

Bình yêu lắm đôi bàn tay rám nắng, các ngón tay gầy gầy, xương xương của mẹ.

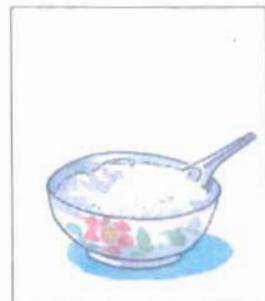
Theo Nguyễn Thị Xuyến

T: yêu nhất, nấu cơm, rám nắng, xương xương

1. Tìm tiếng trong bài có vần **an**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **an**
- có vần **at**.



M :

mỏ than

bát cơm

- ?)
1. Bàn tay mẹ làm những việc gì cho chị em Bình ?
 2. Đọc câu văn diễn tả tình cảm của Bình với đôi bàn tay mẹ.

N : Trả lời câu hỏi theo tranh.



- M :** - Ai nấu cơm cho bạn ăn ?
- Mẹ tôi nấu cơm cho tôi ăn.



Ai mua quần áo mới cho bạn ?



Ai chăm sóc khi bạn ốm ?



Ai vui khi bạn được điểm mười ?



- Chữ hoa : tô chữ *G*.
- Vần : an, at.
- Từ ngữ : bàn tay, hạt thóc.



1. Tập chép : bài *Bàn tay mẹ* (từ "Hằng ngày" đến "một chậu tã lót đầy").

2. Điền vần : **an** hay **at** ?



kéo đ...



t... nước

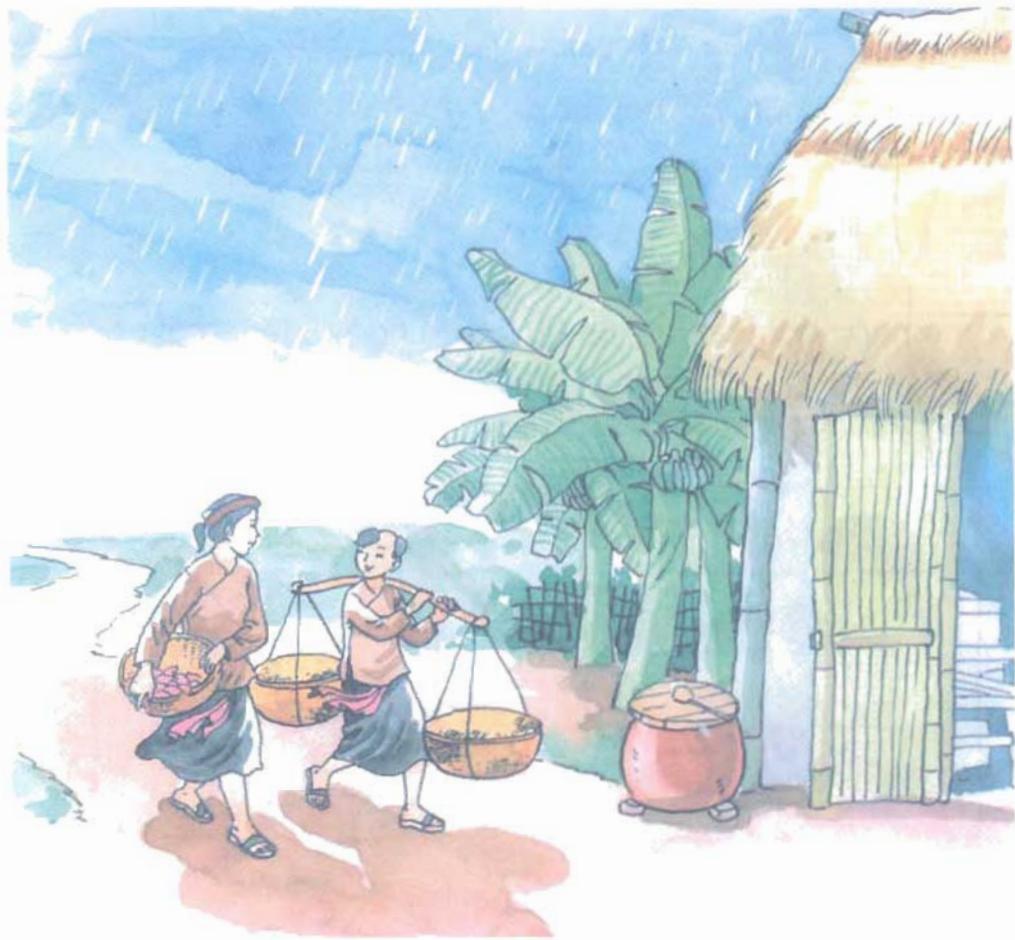
3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



nhà ...a



cái ...é



Cái Bóng

Cái Bóng là cái bóng bang
Khéo sảy, khéo sàng cho mẹ nấu cơm.
Mẹ Bóng đi chợ đường trơn
Bóng ra gánh đã chạy cơn mưa ròng.

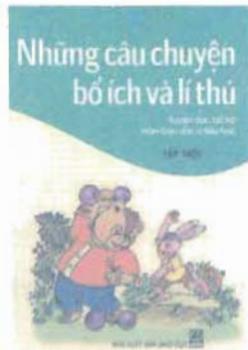
Đồng dao

T: **bóng bang, khéo sảy, khéo sàng, mưa ròng**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **anh**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **anh**
- có vần **ach**.



M : Nước **chanh** mát và bổ.

Quyển **sách** này rất hay.

- ② 1. Bóng đã làm gì giúp mẹ nấu cơm ?
2. Bóng đã làm gì khi mẹ đi chợ về ?
* Học thuộc lòng bài *Cái Bóng*.

N : Ở nhà, em làm gì giúp bố mẹ ?





- Chữ hoa : tô các chữ **D, D.**
- Vần : anh, ach.
- Từ ngữ : gánh đỡ, sạch sẽ.



1. Nghe - viết : bài *Cái Bống*.

2. Điền vần : **anh** hay **ach** ?

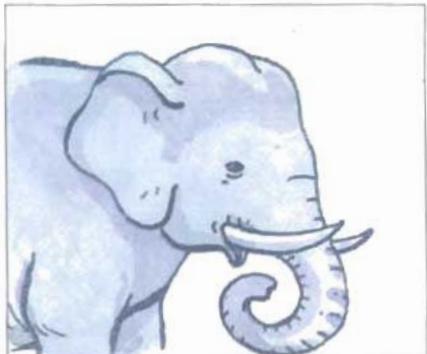


hộp b...

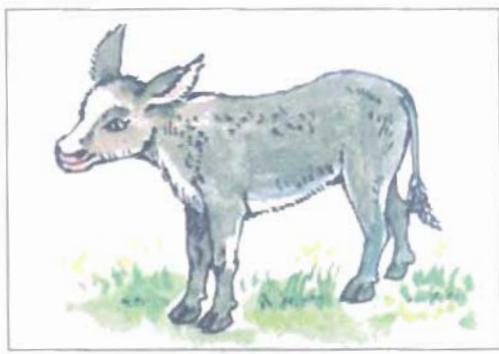


túi x... tay

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?



...à voi



chú ...é



Vẽ ngựa

Bé vẽ ngựa chǎng ra hình con ngựa. Thế mà bé kể với chị :

- Chị ơi, bà chưa trông thấy con ngựa bao giờ đâu !
- Sao em biết ? - Chị hỏi.
- Sáng nay, em vẽ một bức tranh con ngựa, đưa cho bà xem, bà lại hỏi : "Cháu vẽ con gì thế ?".



T : bao giờ, sao, bức tranh

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ưa**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ưa**
- có vần **ua**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ưa** hoặc **ua** .



M : Trận **mưa** rất to.

Mẹ **mua** bó hoa rất đẹp.

- ② 1. Bạn nhỏ muốn vẽ con gì ?
2. Vì sao nhìn tranh, bà không nhận ra con vật ấy ?
3. Điển từ : **trông** hoặc **trông thấy** .



Bà ... cháu.

Bà ... con ngựa.

N : Hỏi nhau.

- M** : - Bạn có thích vẽ không ?
- Tôi rất thích vẽ.





Cô bé trùm khăn đỏ

1. Nghe kể chuyện.

2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Khăn Đỏ được mẹ giao việc gì ?



Khăn Đỏ bị Sói lừa như thế nào ?



Sói đến nhà bà làm gì ?
Khăn Đỏ hỏi gì ?
Sói trả lời thế nào ?



Bác thợ săn làm gì khi thấy Sói ?
Khăn Đỏ hiểu ra điều gì sau
câu chuyện này ?

CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



Hoa ngọc lan

Ở ngay đầu hè nhà bà em có một cây hoa ngọc lan.
Thân cây cao, to, vỏ bạc trắng. Lá dày, cỡ bằng bàn tay,
xanh thăm.

Hoa lan lấp ló qua kê lá. Nụ hoa xinh xinh, trắng ngần.
Khi hoa nở, cánh xoè ra duyên dáng. Hương lan ngan
ngát, toả khắp vườn, khắp nhà.

Vào mùa lan, sáng sáng, bà thường cài một búp lan lên
mái tóc em.

T: hoa lan, lá dày, lấp ló

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ăp**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **ăm**
- có vần **ăp**.



M : Vận động viên đang ngăm bắn.

Bạn học sinh rất ngẩn nấp.

② 1. Nụ hoa lan màu gì ?

Chọn ý đúng :

- a) bạc trắng
- b) xanh thẫm
- c) trắng ngần.

2. Hương hoa lan thơm như thế nào ?

N : Gọi tên các loài hoa trong ảnh.





- Chữ hoa : tô các chữ **ヵ, ヵ**.
- Vần : **ヵ**m, **ヵ**p.
- Từ ngữ : **ヵ**m học, **ヵ**pp vườn.



1. Tập chép :

Nhà bà ngoại

Nhà bà ngoại rộng rãi, thoáng mát. Giàn hoa giấy loà xoà phủ đầy hiên. Vườn có đủ thứ hoa trái. Hương thơm thoang thoảng khắp vườn.

② Trong bài có mấy dấu chấm ?

2. Điền vần : **ヵ**m hoặc **ヵ**p.

N... nay, Thắm đã là học sinh lớp Một. Thắm ch... học, biết tự t... cho mình, biết s... xếp sách vở ngăn n... .



3. Điền chữ : **c** hoặc **k**.



hát đồng ...a



chơi ...éo co



Ai dậy sớm

(Trích)

Ai dậy sớm
Bước ra vườn,
Hoa ngát hương
Đang chờ đón.

Ai dậy sớm
Đi ra đồng,
Có vùng đồng
Đang chờ đón.

Ai dậy sớm
Chạy lên đồi,
Cả đất trời
Đang chờ đón.

Võ Quang



T: dậy sớm, ra vườn, lên đồi, đất trời, chờ đón

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ươn**
- có vần **ương**.

2. Nói câu chứa tiếng có vần **ươn** hoặc **ương**.



M : Cánh diều bay **lượn**.

Vườn hoa ngát **hương** thơm.

② Khi dậy sớm, điều gì chờ đón em :

- ở ngoài vườn ?
- trên cánh đồng ?
- trên đồi ?

* Học thuộc lòng bài thơ.

N : Hỏi nhau về những việc làm buổi sáng.

M : - Sáng sớm, bạn làm việc gì ?
- Tôi tập thể dục. Sau đó, đánh răng, rửa mặt...





- Chữ hoa : tô chữ *G*.
- Vần : ươn, ương.
- Tù ngũ : vườn hoa, ngát hương.



1. Tập chép :

Câu đố

Con gì bé tí
Chăm chỉ suốt ngày
Bay khắp vườn cây
Tìm hoa gây mệt ?



(2) Điền chữ :

a) **tr** hay **ch** ?



thi ...ay



...anh bóng

b) **v**, **d** hay **gi** ?



...bo trung



...bo cá



cặp ...a



Mưu chú Sẻ

Buổi sớm, một con Mèo chộp được một chú Sẻ. Sẻ hoảng lfrm, nhưng nó nén sợ, lẽ phép nói :

- Thưa anh, tại sao một người sạch sẽ như anh trước khi ăn sáng lại không rửa mặt ?

Nghe vậy, Mèo bèn đặt Sẻ xuống, đưa hai chân lên vuốt râu, xoa mép. Thế là Sẻ vụt bay đi. Mèo rất tức giận nhưng đã muộn mất rồi.

T: **hoảng lfrm, nén sợ, lẽ phép, sạch sẽ**

1. Tìm trong bài tiếng có vần **uôn**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **uôn**
- có vần **uông**.



M :

chuồn chuồn

buồng chuối

3. Nói câu chứa tiếng có vần **uôn** hoặc **uông**.



M :

Bé đưa cho mẹ **cuộn** len.

Bé lắc **chuông**.

?) 1. Khi Sẻ bị Mèo chộp được, Sẻ đã nói gì với Mèo ?

Chọn ý trả lời đúng :

- a) Hãy thả tôi ra !
- b) Sao anh không rửa mặt ?
- c) Đừng ăn thịt tôi !

2. Sẻ làm gì khi Mèo đặt nó xuống đất ?

3. Xếp các ô chữ thành câu nói đúng về chú Sẻ trong bài.

Sẻ

thông minh

ngốc nghếch

nhanh trí



M :

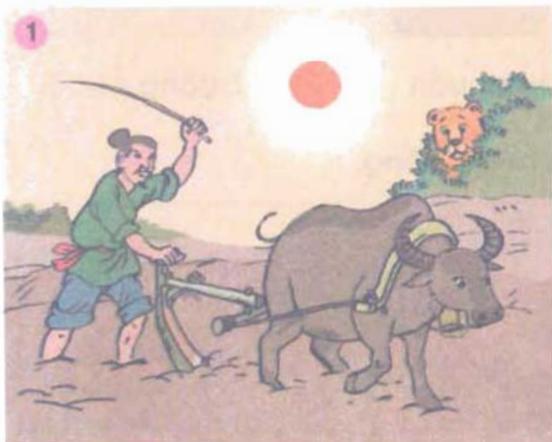
Sẻ

nhanh trí



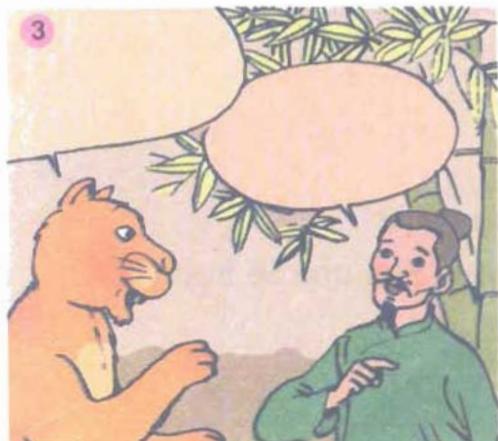
Trí khôn

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Hổ nhìn thấy gì ?

Hổ và Trâu nói gì với nhau ?



Hổ và người nói gì với nhau ?

Câu chuyện kết thúc thế nào ?

3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



Mẹ và cô

Buổi sáng bé chào mẹ,
Chạy tới ôm cổ cô,
Buổi chiều bé chào cô,
Rồi sà vào lòng mẹ.



Mặt trời mọc rồi lặn
Trên đôi chân lon ton.
Hai chân trời của con
Là mẹ và cô giáo.

Trần Quốc Toản

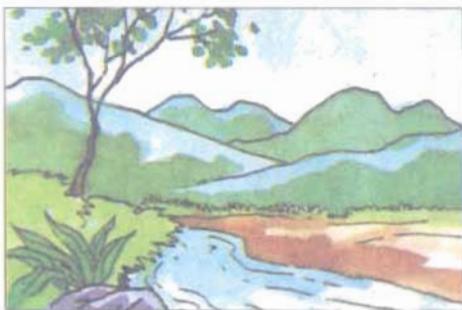
T: lòng mẹ, mặt trời, rồi lặn, lon ton

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uôi**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **uôi**
- có vần **ươi**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **uôi** hoặc **ươi**.



M : Dòng **suối** chảy êm ả.



Bông hoa **tươi** thắm
khoe sắc **dưới** ánh mặt trời.

② Đọc những dòng thơ nói lên tình yêu của bé :

- với cô giáo
- với mẹ.

* Học thuộc lòng bài thơ.

N : Tập nói lời chào.

- của bé với mẹ trước khi bé vào lớp,
- của bé với cô trước khi bé ra về.





- Chữ hoa : tô chữ **H**.
- Vần : **uôi**, **ươi**.
- Từ ngữ : **nải chuối**, **tưới cây**.



1. Tập chép : bài *Mẹ và cô* (khổ thơ 1).

2. Điền vần : **uôi** hay **ươi** ?

Khánh năm t... đã theo anh ra vườn t... cây. Nhờ anh em Khánh
chăm t... , cây cối trong vườn rất t... tốt.



3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



...ánh thóc



...i chép



Quyển vở của em

Quyển vở này mở ra
Bao nhiêu trang giấy trắng
Từng dòng kẻ ngay ngắn
Như chúng em xếp hàng.

Lật từng trang, từng trang
Giấy trắng sờ mát rượi
Thơm tho mùi giấy mới
Nắn nót bàn tay xinh.

Ơi quyển vở mới tinh
Em viết cho sạch, đẹp
Chữ đẹp là tính nết
Của những người trò ngoan.

Quang Huy

T: **ngay ngắn**, **mát rượi**, **mới tinh**, **tính nết**, **trò ngoan**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **iết**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **iết**
- có vần **uyết**.

3. Nói câu chúa tiếng có vần **iết** hoặc **uyết**.

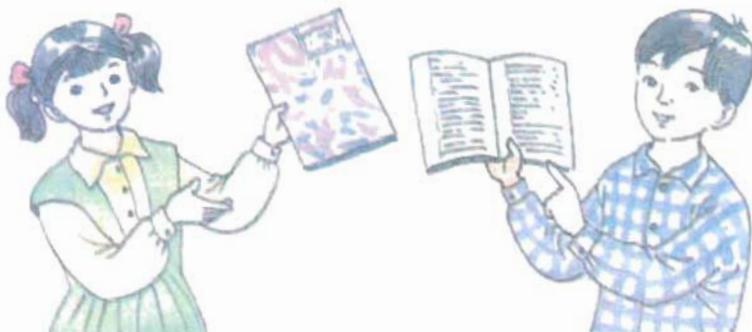


M : Bé tập viết.

Dàn đồng ca hát hay **tuyệt**.

- ② 1. Bạn nhỏ thấy gì khi mở quyển vở ?
2. Chữ đẹp thể hiện tính nét của ai ?

N : Nói về quyển vở của em.





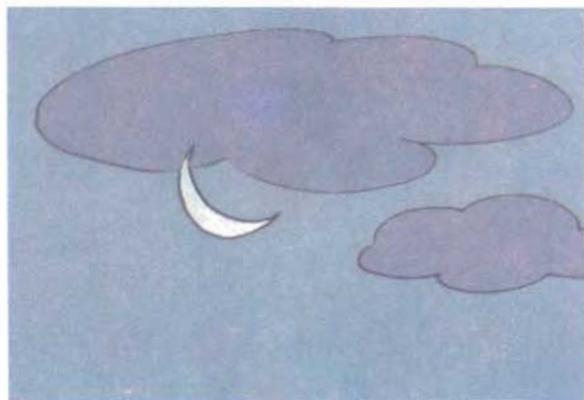
- Chữ hoa : tô chữ **đ**.
- Vần : **iết**, **uyết**.
- Từ ngữ : viết đẹp, duyệt binh.



1. Nghe - viết : bài *Quyển vở của em* (khổ thơ 3).
2. Điển vần : **iết** hay **uyết** ?



bản đồ V.v. Nam



trăng kh...

3. Điển chữ : **ng** hay **ngh** ?



Bé ...ủ.



Ông ...i trưa.



Con quạ thông minh

Một con quạ khát nước. Nó tìm thấy một chiếc lọ có nước. Song nước trong lọ có ít, cổ lọ lại cao, nó không sao thò mỏ vào uống được. Quạ liền nghĩ ra một kế. Nó lấy mỏ gấp tùng hòn sỏi bỏ vào lọ. Nước dâng lên dần dần. Thế là quạ tha hồ uống.

Theo La Phông-ten

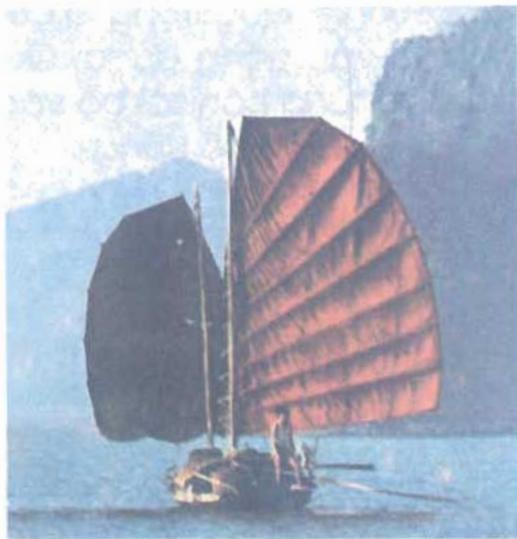


T: cổ lọ, thò mỏ, nghĩ, sỏi, dâng lên

1. Tìm tiếng trong bài có vần iên.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **iên**
- có vần **uyên**.



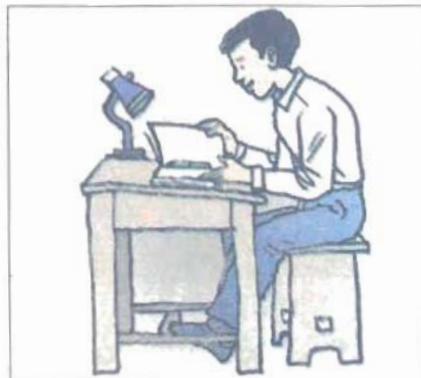
M : nàng tiên

thuyền buồm

- ?) 1. Vì sao quả không thể uống nước trong lọ ?
2. Để uống được nước, nó nghĩ ra kế gì ?
3. Điển từ : **tìm** hoặc **tìm thấy**.



Nam ... bút.



Nam ... bút.



Sư Tử và Chuột Nhắt

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể tùng đoạn câu chuyện theo tranh.



Khi bị Sư Tử bắt, Chuột Nhắt nói gì?



Chuột Nhắt nói gì khi được Sư Tử tha?



Chuột cứu Sư Tử như thế nào?



Câu chuyện kết thúc ra sao?

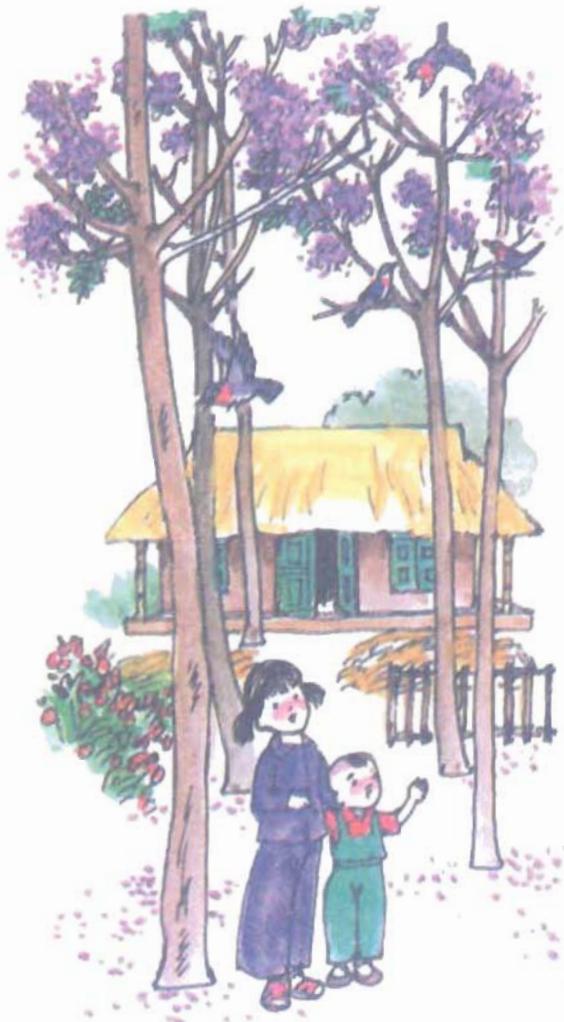
3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



Ngôi nhà

(Trích)



Em yêu nhà em
Hàng xoan trước ngõ
Hoa xao xuyên nở
Như mây tùng chùm.

Em yêu tiếng chim
Đầu hồi lảnh lót
Mái vàng thơm phúc
Rạ đầy sân phơi.

Em yêu ngôi nhà
Gỗ, tre mộc mạc
Như yêu đất nước
Bốn mùa chim ca.

Tô Hà

T: hàng xoan, xao xuyên nở, lảnh lót, thơm phúc

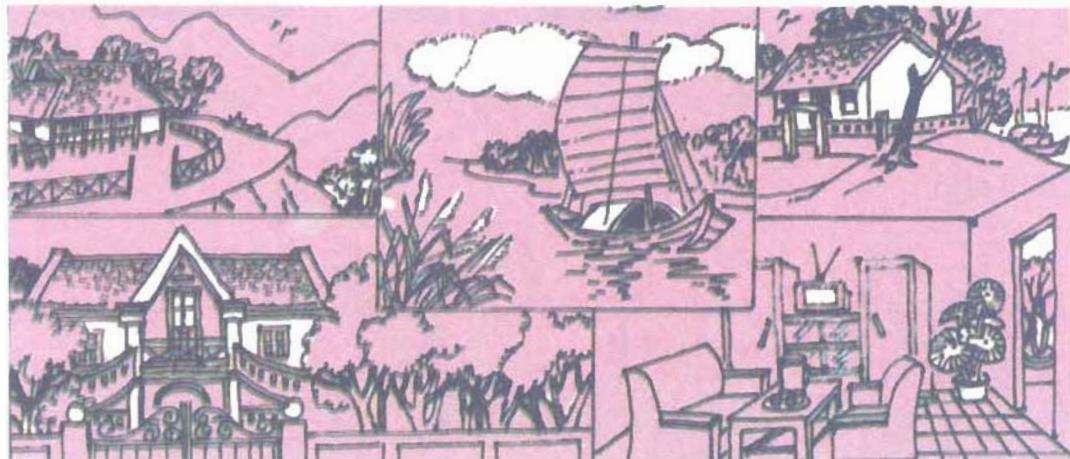
1. Đọc những dòng thơ có tiếng **yêu**.
2. Tìm tiếng ngoài bài có vần **iêu**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **iêu**.



M : Bé được phiếu bé ngoan.

- ① 1. Ở ngôi nhà mình, bạn nhỏ :
- nhìn thấy gì ?
 - nghe thấy gì ?
 - ngủi thấy gì ?
2. Đọc những câu thơ nói về tình yêu ngôi nhà của bạn nhỏ gắn với tình yêu đất nước.
- * Học thuộc lòng một khổ thơ em thích.

N : Nói về ngôi nhà em mơ ước.





- Chữ hoa : tô chū

- Vần : iêu, yêu.

- Từ ngữ : hiếu thảo, yêu mến.



1. Tập chép : bài *Ngôi nhà* (khổ thơ 3).

2. Điển : **iêu** hay **yêu** ?

Hiếu chăm ngoan, học giỏi, có nǎng kh.. vě. Bố mẹ rất .. quý Hiếu.

3. Điển chữ : **c** hay **k** ?



Ông trồng ... ây cảnh. Bà ... ể chuyện.

Chị xâu ...im.

Ghi nhớ :

k	i
	ê
	e



Quà của bố

Bố em là bộ đội
Ở tận vùng đảo xa
Chưa lần nào về phép
Mà luôn luôn có quà.

Bố gửi nghìn cái nhớ
Gửi cả nghìn cái thương
Bố gửi nghìn lời chúc
Gửi cả nghìn cái hôn.

Bố cho quà nhiều thế
Vì biết em rất ngoan
Vì em luôn giúp bố
 Tay súng thêm vững vàng.

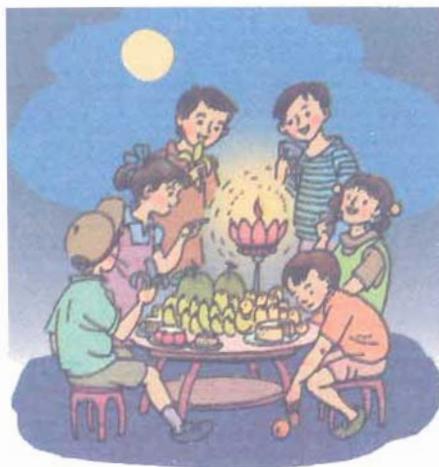
Phan Dinh An

T: lần nào, về phép, luôn luôn, vững vàng

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oan**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **oan**
- có vần **oat**.



M : Chúng em vui liên **hoan**.



Chúng em thích **hoạt** động.

- ② 1. Bố bạn nhỏ là bộ đội ở đâu ?
2. Bố gửi cho bạn những quà gì ?
* Học thuộc lòng bài thơ.

N : Hỏi nhau về nghề nghiệp của bố.

- M :** - Bố bạn làm nghề gì ?
- Bố mình là bác sĩ.





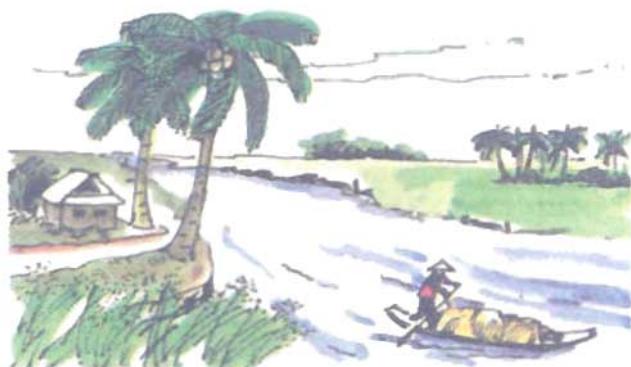
- Chữ hoa : tô chữ *L*.
- Vần : oan, oat.
- Từ ngữ : ngoan ngoãn, đoạt giải.



1. Tập chép : bài *Quà của bố* (khổ thơ 2).
2. a) Điền chữ : **s** hay **x** ?

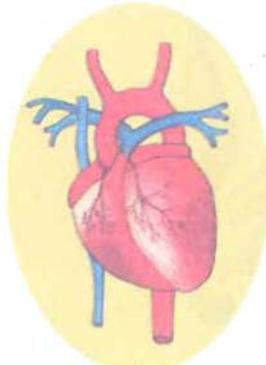


...e lu

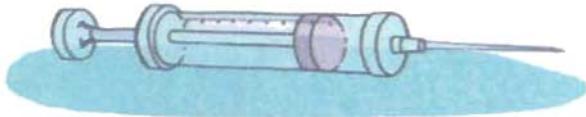


dòng ...ông

- b) Điền vần : **im** hay **iêm** ?



trái t...



kim t...



Vì bây giờ mẹ mới về

Cậu bé cắt bánh bị đứt tay nhưng không khóc. Mẹ về, cậu mới khóc oà lên. Mẹ cậu hoảng hốt :

- Con làm sao thế ?
- Con bị đứt tay.
- Đứt khi nào thế ?
- Lúc nãy ạ !
- Sao đến bây giờ con mới khóc ?
- Vì bây giờ mẹ mới về.



T: cắt bánh, đứt tay, hoảng hốt

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ut**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ut**
- có vần **uc**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **ut** hoặc **uc**.



M : Mứt Tết rất ngon.

Cá mực nướng rất thơm.

- ② 1. Khi bị đứt tay, cậu bé có khóc không ?
2. Lúc nào cậu bé mới khóc ? Vì sao ?
3. Bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi và câu trả lời.

N : Hỏi nhau :

M : Bạn có hay làm nũng bố mẹ không ?





Bông hoa cúc trắng

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể tùng đoạn câu chuyện theo tranh.



Người mẹ ốm nói gì với con ?



Cụ già nói gì với cô bé ?



Cô bé làm gì sau khi hái
được bông hoa ?



Câu chuyện kết thúc như
thế nào ?

CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN- ĐẤT NƯỚC



Đầm sen

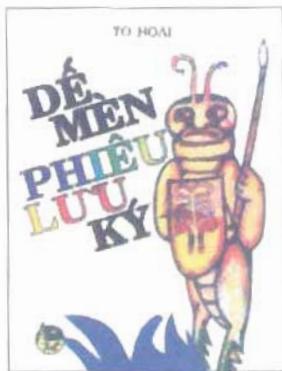
Đầm sen ở ven làng. Lá sen màu xanh mát. Lá cao, lá thấp chen nhau, phủ khắp mặt đầm.

Hoa sen đua nhau vươn cao. Khi nở, cánh hoa đỏ nhạt xoè ra, phô dài sen và nhị vàng. Hương sen ngan ngát, thanh khiết. Dài sen khi già thì dẹt lại, xanh thẫm.

Suốt mùa sen, sáng sáng lại có những người ngồi trên thuyền nan rẽ lá, hái hoa.

T: xanh mát, cánh hoa, xoè ra, ngan ngát, thanh khiết

1. Tìm tiếng trong bài có vần **en**.
2. Tìm tiếng ngoài bài :
 - có vần **en**
 - có vần **oen**.
3. Nói câu chứa tiếng có vần **en** hoặc **oen**.



M : Truyện *Dé Mèn* phiêu lưu ký
rất hay.

Lan nhoèn miệng cười.

- ② 1. Khi nở, hoa sen trông đẹp như thế nào ?
2. Đọc câu văn tả hương sen.

N : Nói về sen.

M : - Cây sen mọc trong đầm.
- Lá sen...
- Cánh hoa...





- Chữ hoa : tô chữ **M**.
- Vần : en, oen.
- Từ ngữ : hoa sen, nhoèn cười.



1. Tập chép :

Hoa sen

Trong đầm gì đẹp bằng sen
 Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng.
 Nhị vàng, bông trắng, lá xanh
 Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Ca dao

2. Điền vần : **en** hay **oen** ?



đ... bàn



cưa x... xoét

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



tủ ...ỗ lim



đường gỗ ...ề



con ...é

Ghi nhớ :

gh	i
	ê
	e



Mời vào

(Trích)

Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó?
- Tôi là Thỏ.
- Nếu là Thỏ
Cho xem tai.

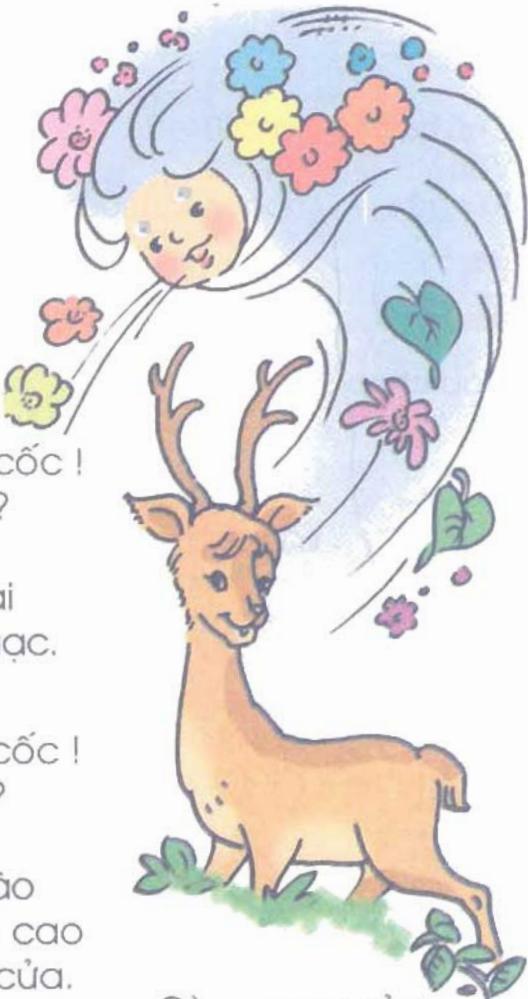
Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó?
- Tôi là Nai.
- Thật là Nai
Cho xem gạc.



Cốc, cốc, cốc !

- Ai gọi đó?
- Tôi là Gió.
- Xin mời vào
Kiêng chân cao
Vào trong cửa.



Cùng soạn sữa
Đón trăng lên
Quạt mát thêm
Hơi biển cả
Reo hoa lá
Đẩy buồm thuyền...
Đi khắp miền
Làm việc tốt.

T : kiêng chân, soạn sữa, buồm thuyền

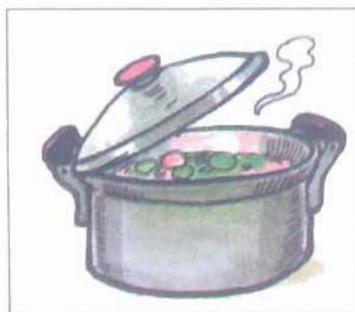
Võ Quảng

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ong**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ong**

- có vần **oong**.



M : chong chóng

xoong canh

② 1. Những ai đã đến gõ cửa ngôi nhà ?

2. Gió được chủ nhà mời vào để cùng làm gì ?

* Học thuộc lòng bài thơ.

N : Nói về những con vật em yêu thích.



M : Tôi rất yêu con sáo của tôi. Nó hót rất hay. Nó thích ăn chàu chấu.



- Chữ hoa : tô chữ *W*.
- Vần : ong, oong.
- Từ ngữ : trong xanh, cải xoong.



1. Nghe - viết : bài *Mời vào* (2 khổ thơ đầu).

2. Điển vần : **ong** hay **oong** ?

Nam học giỏi. Bố thưởng cho em một chuyến đi tham quan vịnh Hạ Long. Đứng trên b... tàu, ngắm mặt biển rộng, Nam m... lớn lên sẽ trở thành thuỷ thủ.

3. Điển chữ : **ng** hay **ngh** ?



...ôi nhà



...ề nông



...e nhạc

Ghi nhớ :

<i>ngh</i>	<i>i</i>
	<i>ê</i>



Chú công

Lúc mới chào đời, chú công nhỏ chỉ có bộ lông tơ màu nâu gạch. Sau vài giờ, công đã có động tác xoè cái đuôi nhỏ xíu thành hình rẻ quạt.

Sau hai, ba năm, đuôi công trống lớn thành một thú xiêm áo rực rỡ sắc màu. Mỗi chiếc lông đuôi óng ánh màu xanh sẫm, được tô điểm bằng những đốm tròn đủ màu sắc. Khi giương rộng, đuôi xoè tròn như một cái quạt lớn có đính hàng trăm viên ngọc lóng lánh.

Theo Lê Quang Long

T: **nâu gạch, rẻ quạt, rực rỡ, lóng lánh**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oc**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oc**
- có vần **ooc**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **oc** hoặc **ooc**.



M : Con **cóc** là cậu ông giời.

Bé mặc quần **soóc**.

- ② 1. Lúc mài chào đài, chú công có bộ lông màu gì, chú đã biết làm động tác gì?
2. Đọc những câu văn tả vẻ đẹp của đuôi công trong sau hai, ba năm.
- * Hát bài hát về con công.
- "Tập tầm vông con công nó múa..."



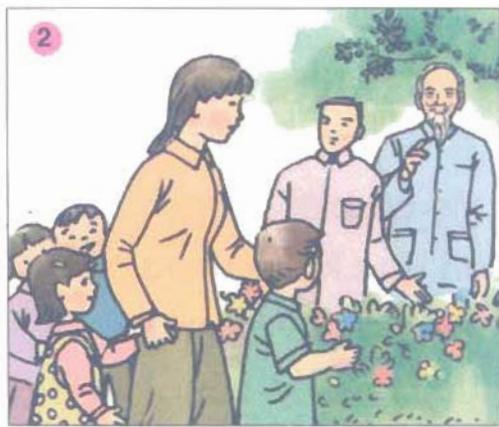


Niệm vui bất ngờ

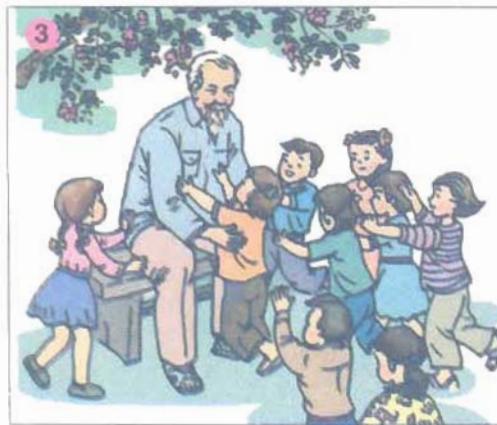
1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



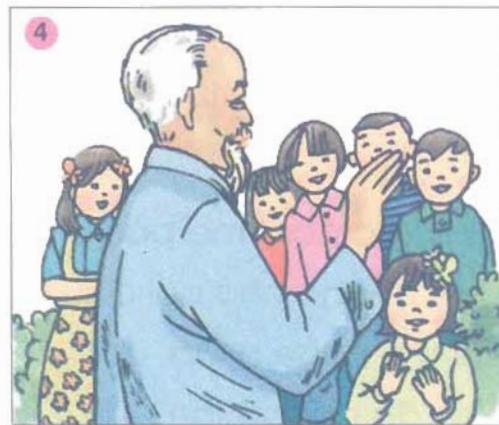
Các bạn nhỏ xin cô giáo
điều gì khi đi qua cổng
Phủ Chủ tịch ?



Chuyện gì diễn ra sau đó ?



Bác Hồ trò chuyện với
các bạn ra sao ?



Cuộc chia tay diễn ra
thế nào ?

3. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG



Chuyện ở lớp

- Mẹ có biết ở lớp
Bạn Hoa không học bài
Sáng nay cô giáo gọi
Đứng dậy đǒ bùng tai...

- Mẹ có biết ở lớp
Bạn Hùng cú trêu con
Bạn Mai tay đầy mực
Còn bôi bẩn ra bàn...

Vuốt tóc con, mẹ bảo :

- Mẹ chẳng nhớ nổi đâu
Nói mẹ nghe ở lớp
Con đã ngoan thế nào ?

Tô Hà



T: ở lớp, đứng dậy, trêu, bôi bẩn, vuốt tóc.

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uôt**.
 2. Tìm tiếng ngoài bài :

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **uôc**
 - có vần **uôt**



M : máy tuốt lúa



ruốc đuốc

- ?) 1. Bạn nhỏ kể cho mẹ nghe những chuyện gì ở lớp ?
2. Mẹ nói gì với bạn nhỏ ?

N: Hãy kể với cha mẹ: Hôm nay ở lớp em đã ngoan thế nào.





- Chữ hoa : tô chū ʘ, ʘ̄, ʘ̄̄.
- Vần : uôt, uôc.
- Từ ngữ : chải chuốt, thuộc bài.



1. Tập chép : bài *Chuyện ở lớp* (khổ thơ 3).

2. Điền vần : **uôt** hay **uôc** ?



b... tóc

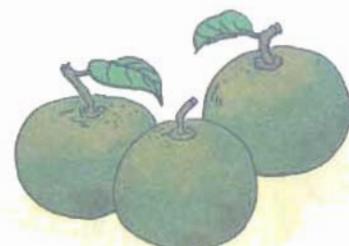


ch... đồng

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



túi ...éo



quả ...am



Mèo con đi học



Mèo con buồn bực
Mai phải đến trường
Bèn kiểm cớ luôn :
- Cái đuôi tôi ốm.
Cừu mới be toáng :
- Tôi sẽ chữa lành
Nhưng muốn cho nhanh
Cắt đuôi khỏi hết !
- Cắt đuôi ? Ấy chết...!
Tôi đi học thôi !

Theo P.Võ-rô-n-cô

T : **buồn** bực, **kiểm** cớ, **cái** đuôi, **cừu**

1. Tìm tiếng trong bài có **vần ưu**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có **vần ưu**

- có **vần ưu**.

3. Nói câu chúa tiếng có vần **ưu** hoặc **ưu**.



M : Cây lựu vừa bón quả.

Đàn hươu uống nước suối.

- ② 1. Mèo kiếm cớ gì để trốn học ?
- 2. Cùu nói gì khiến Mèo vội xin đi học ngay ?
- * Học thuộc lòng bài thơ.

N : Hỏi nhau : Vì sao bạn thích đi học ?





- Chữ hoa : tô chữ **P**.
- Vần : ưu, ưu.
- Từ ngữ : con cùu, ốc bươu.



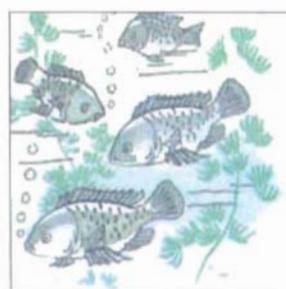
1. Tập chép : bài *Mèo con đi học* (8 dòng thơ đầu).
- (2) a) Điền chữ : **r**, **d** hay **gi** ?



Thầy ...áo dạy học.



Bé nhảy ...ây.



Đàn cá ...ô lội nước

- b) Điền vần : **iên** hay **in** ?



Đàn k... đang đi.



Ông đọc bảng t...



Người bạn tốt

Trong giờ vē, Hà bị gãy bút chì. Hà hỏi Cúc :

- Cúc ơi, cho mình mượn chiếc bút bạn chưa dùng với.
- Nhưng mình sắp cần đến nó. - Cúc nói.

Nụ ngồi sau thấy vậy liền đưa bút của mình cho Hà.

Khi tan học, một bên dây đeo cặp của Cúc bị tuột. Em với tay kéo dây lên mà chẳng được. Hà thấy vậy liền chạy đến sửa lại dây đeo, đặt chiếc cặp nằm thật ngay ngắn trên lưng bạn. Cúc đỏ mặt, ngượng nghịu cảm ơn Hà.

T : **liền, sửa lại, nằm, ngượng nghịu**

1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **uc**
- có vần **ut**.



2. Nói câu chứa tiếng có vần **uc** hoặc **ut**.

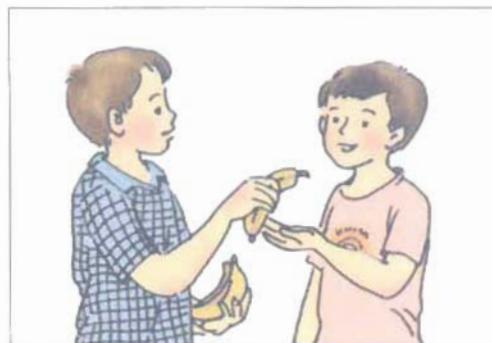


M : Hai con trâu **húc** nhau.

Kim ngắn chỉ giờ,
kim dài chỉ phút.

- ?) 1. Hà hỏi mượn bút, ai đã giúp Hà ?
2. Bạn nào giúp Cúc sửa dây đeo cặp ?
3. Em hiểu thế nào là người bạn tốt ?

N : Kể về một người bạn tốt của em.

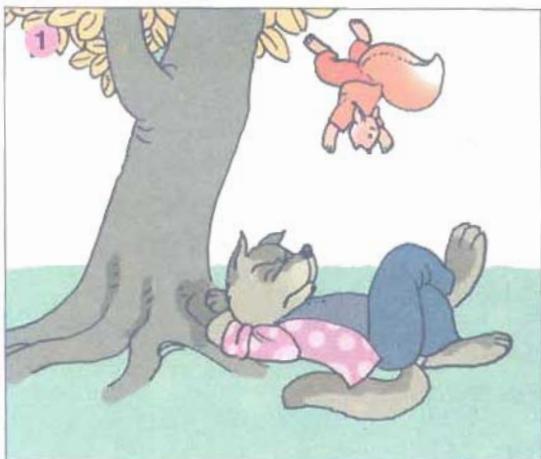




Sói và Sóc

1. Nghe kể chuyện.

2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Chuyện gì xảy ra khi Sóc
đang chuyền trên cành cây ?



Sói định làm gì Sóc ?



Sói hỏi Sóc thế nào ?
Sóc đáp ra sao ?



Sóc giải thích vì sao Sói buồn.

3. Phân vai tập kể toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



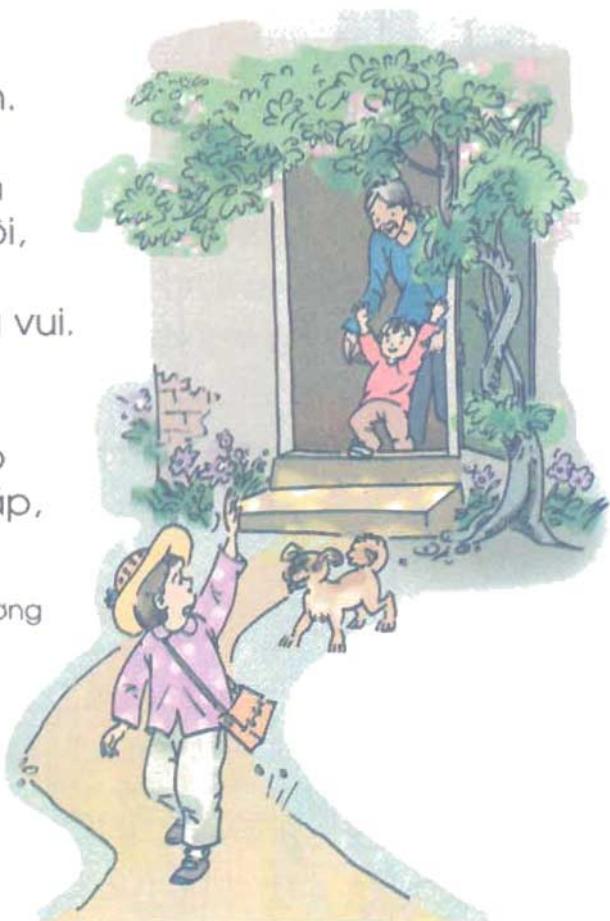
Ngưỡng cửa

Nơi này ai cũng quen
Ngay từ thời tẩm bé
Khi tay bà, tay mẹ
Còn dắt vòng đi men.

Nơi bố mẹ ngày đêm
Lúc nào qua cũng vội,
Nơi bạn bè chạy tới
Thường lúc nào cũng vui.

Nơi này đã đưa tôi
Buổi đầu tiên đến lớp
Nay con đường xa tắp,
Vẫn đang chờ tôi đi.

Vũ Quần Phương



T: **ngưỡng cửa, nơi này, quen, dắt vòng, đi men, lúc nào**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ăt**.

2. Nhìn tranh, nói câu chưa tiếng :

- có vần **ăt**
- có vần **ăc**.



- ② 1. Ai dắt em bé tập đi men ngưỡng cửa ?
2. Bạn nhỏ qua ngưỡng cửa để đi đến đâu ?
* Học thuộc lòng một khổ thơ em thích.

N: Hằng ngày, từ ngưỡng cửa nhà mình, em đi những đâu ?





Chữ hoa : tô chữ **Q**.

Vần : **ăt, ác.**

Từ ngữ : màu sắc, dịu dàng.



1. Tập chép : bài *Nguăng cửa* (khổ thơ cuối).

2. Điền vần : **ăt** hay **ăc** ?



Họ b... tay chào nhau.



Bé treo áo lên m....

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?

Đã hết giờ đọc, Ngân ...ấp truyện, ...i lại tên truyện. Em đứng lên, kê lại bàn ...ế ngay ngắn, trả sách cho thư viện rồi vui vẻ ra về.



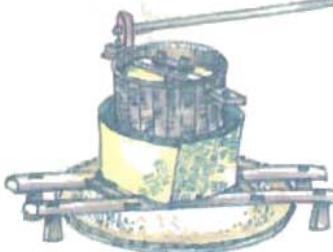


Kể cho bé nghe

(Trích)

Hay nói ầm ī
Là con vịt bầu.
Hay hỏi đâu đâu
Là con chó vẹn.
Hay chăng dây điện
Là con nhện con.
Ăn no quay tròn
Là cối xay lúa.
Mồm thở ra gió
Là cái quạt hòm.
Không thèm cỏ non
Là con trâu sắt.
Rồng phun nước bạc
Là chiếc máy bơm.
Dùng miệng nấu cơm
Là cua, là cáy...

Trần Đăng Khoa



T: ầm ī, chó vẹn, chăng dây, ăn no, quay tròn, nấu cơm

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ƯỚC**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ƯỚC**

- có vần **ƯỚT**.

?) 1. Em hiểu *con trâu sắt* trong bài là gì ?

2. Hỏi - đáp theo bài thơ.

M : - Con gì hay nói ầm ī ?

- Con vịt bầu.

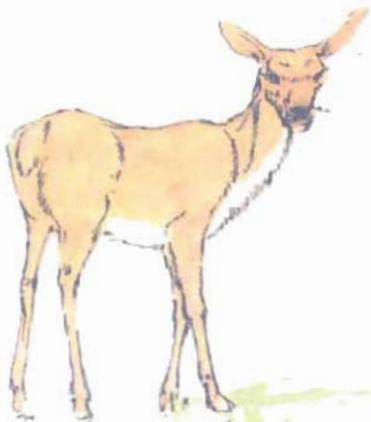
N : Hỏi - đáp về những con vật em biết.



M : - Sáng sớm, con gì gáy ờ... ó... o
gọi người thúc dậy ?

- Con gà trống.

- Con gì là chúa
rừng xanh ?





- Chữ hoa : tô chữ **R**.
- Vần : **Ư**ớc, **Ư**ơt.
- Từ ngữ : dòng nước, xanh mướt.



1. Nghe - viết : bài *Kể cho bé nghe* (8 dòng đầu).

2. Điền vần : **Ư**ớc hoặc **Ư**ơt.



Mái tóc rất m...



Dùng th... đo vải.

3. Điền chữ : **ng** hoặc **ngh**.

...ày mới đi học, Cao Bá Quát viết chữ xấu như gà bói. Sau nhờ kiên trì luyện tập ...ày đêm quên cả ...i ngơi, ông đã trở thành ...ười nổi tiếng viết chữ đẹp.





Hai chị em

Hai chị em đang chơi vui vẻ trước đống đồ chơi. Bỗng câu em nói :

- Chị đừng động vào con gấu bông của em.

Một lát sau, chị lén dây cót chiếc ô tô nhỏ. Em hét lên :

- Chị hãy chơi đồ chơi của chị ấy.

Chị giận bỏ đi học bài. Ngồi chơi một mình, chỉ một lát sau, cậu em đã cảm thấy buồn chán.



T: **vui vẻ, một lát, dây cót, hé lén, buồn**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **et**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **et**

- có vần **oet**.

3. Điền vần : **ết** hoặc **oết**.



Ngày Tết, ở miền Nam,
nhà nào cũng có bánh t... .

Chim gõ kiến kh... thân
cây tìm tổ kiến.

② 1. Cậu em làm gì :

- khi chị đụng vào con gấu bông ?
- khi chị lén dây cót chiếc ô tô nhỏ ?

2. Vì sao cậu em thấy buồn khi ngồi chơi một mình ?

N : Em thường chơi với anh (chị, em) những trò chơi gì ?





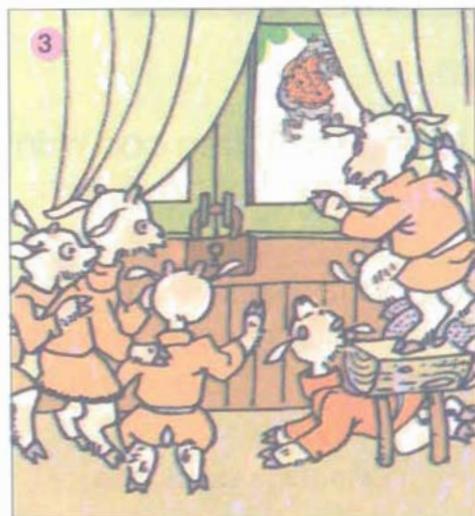
Dê con nghe lời mẹ

1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Trước khi đi, Dê mẹ dặn con thế nào ?
Chuyện gì đã xảy ra sau đó ?

Sói đang làm gì ?



Vì sao Sói lại tiu nghỉu bỏ đi ?

Dê mẹ khen các con thế nào ?

3. Kể toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



Ho Gươm

Nhà tôi ở Hà Nội, cách Hồ Gươm không xa. Từ trên cao nhìn xuống, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ, sáng long lanh.

Cầu Thê Húc màu son, cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lấp ló bên gốc đa già, rễ lá xum xuê. Xa một chút là Tháp Rùa, tường rêu cổ kính. Tháp xây trên gò đất giữa hồ, cỏ mọc xanh um.

Theo Ngô Quán Miên

T: khổng lồ, long lanh, lấp ló, xum xuê

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ướm**.

2. Nói câu chứa tiếng :

- có vần **ướm**

- có vần **ướp**.



M : Đàn **bướm** bay quanh
vườn hoa.

Giàn **mướp** sai trĩu quả.

- ② 1. Hồ Gươm là cảnh đẹp ở đâu ?
2. Từ trên cao nhìn xuống, mặt Hồ Gươm trông như thế nào ?
3. Đọc những câu văn trong bài tả cảnh đẹp trên các bức ảnh sau :



Cầu Thê Húc



Đền Ngọc Sơn



Tháp Rùa



- Chữ hoa : tô chữ *đ*.
- Vần : ướm, ướp.
- Từ ngữ : lượm lúa, nướm nượp.



1. Tập chép : bài *Hồ Guơm* (từ "Cầu Thê Húc màu son" đến "cổ kính").

② Trong bài chính tả có mấy câu ? Cuối mỗi câu có dấu gì ?

2. Điền vần : **ướm** hay **ướp** ?



trò chơi cờ úp



những lúa vàng ướm

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



qua cầu



gõ đinh



Luỹ tre

(Trích)

Mỗi sớm mai thúc dậy
Luỹ tre xanh rì rào
Ngọn tre cong gọng vỏ
Kéo mặt trời lên cao.

Những trưa đồng đầy nắng
Trâu nằm nhai bóng râm
Tre bần thẩn nhớ gió
Chợt về đầy tiếng chim.

Nguyễn Công Dương

T: luỹ tre, rì rào, gọng vỏ, bóng râm

1. Tìm tiếng trong bài có vần iêng.
2. Tìm tiếng ngoài bài có vần iêng.

3. Điền vần : **iêng** hoặc **yêng**.



Lễ hội cồng ch... ở Tây Nguyên.



Chim ... biết nói tiếng người.

- ?) 1. Những câu thơ nào tả luỹ tre buổi sớm ?
2. Đọc những câu thơ tả luỹ tre vào buổi trưa.

N : Hỏi - đáp về các loài cây.

- M : - Bạn biết những cây gì ?
- Tôi biết cây dừa, cây chuối...





- Chữ hoa : tô chữ .
- Vần : iêng, yêng.
- Từ ngữ : tiếng chim, con yêng.



1. Tập chép : bài *Luỹ tre* (khổ thơ đầu).
 (2) a) Điền chữ : n hay l ?



trâu ...o cỏ



chùm quả ...ê

- b) Điền dấu ? hay dấu ~ trên những chữ in nghiêng ?



Bà đưa vong ru bé ngu ngon.



Cô bé trùm khăn đeo
đa nhá lời mẹ dặn.



Sau cơn mưa

Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Những đoá râm bụt thêm đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được giội rửa. Mấy đám mây bông trôi nhởn nhơ, sáng rực lên trong ánh mặt trời.

Mẹ gà mùng rõ "tục, tục" dắt bầy con quây quanh vũng nước đọng trong vườn.

Theo Vũ Tú Nam



T: **mưa rào, râm bụt, xanh bóng, nhởn nhơ, sáng rực, mặt trời, quây quanh, vườn**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ây**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ây**
- có vần **uây**.



M : xây nhà



khuấy bột

- ?) 1. Sau trận mưa rào, mọi vật thay đổi thế nào ?
- Những đoá râm bụt...
 - Bầu trời...
 - Mây đám mây bông...
2. Đọc câu văn tả cảnh đàn gà sau trận mưa.

N : Trò chuyện về mưa.

- M : - Bạn thích trời mưa hay trời nắng ?
- Tôi thích trời mưa.





Con Rồng cháu Tiên

1. Nghe kể chuyện.

2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Gia đình Lạc Long Quân
sống như thế nào ?



Lạc Long Quân hoá rồng
bay đi đâu ?



Âu Ca và các con làm gì ?



Cuộc chia tay diễn ra thế nào ?

CHỦ ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

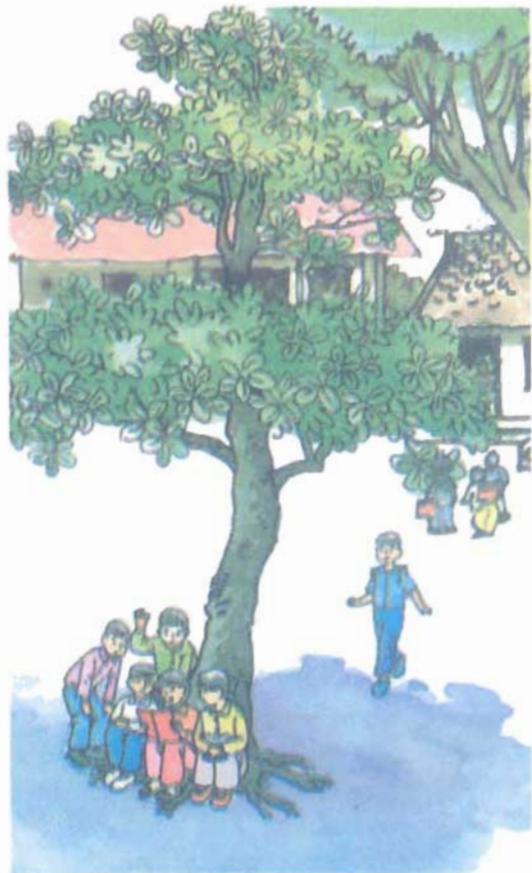


Cây bàng

Ngay giữa sân trường,
sừng sững một cây bàng.

Mùa đông, cây vươn dài
những cành khẳng khiu, trùi lá.
Xuân sang, cành trên
cành dưới chỉ chít những
lộc non mơn mởn. Hè về,
những tán lá xanh um che
mát một khoảng sân trường.
Thu đến, từng chùm quả
chín vàng trong kẽ lá.

Theo Hữu Tường



T: sừng sững, khẳng khiu, trùi lá, chỉ chít

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oang**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oang**
- có vần **oac**.

3. Nói câu chứa tiếng có vần **oang** hoặc **oac**.



M : Bé ngồi trong **khoang** thuyền.

Chú bộ đội khoác **ba lô** trên vai.

② 1. Cây bàng thay đổi như thế nào

- vào mùa đông ?
- vào mùa xuân ?
- vào mùa hè ?
- vào mùa thu ?

2. Theo em, cây bàng đẹp nhất vào mùa nào ?

N : Kể tên những cây được trồng ở sân trường em.





- Chữ hoa: tô chữ **Ư, Ư̄.**
- Vần: **oang, oac.**
- Từ ngữ: **khoảng trời, áo khoác.**



1. Tập chép: bài *Cây bàng* (từ "Xuân sang" đến hết).
- ② Chỉ ra những chỗ có dấu chấm trong bài. Chữ đầu sau dấu chấm phải viết thế nào?
2. Điền vần: **oang** hay **oac**?



Cửa sổ mở t...



Bố mặc áo kh...

3. Điền chữ: **g** hay **gh**?



...õ trống



chơi đàn ...i ta



Đi học

Hôm qua em tới trường
Mẹ dắt tay từng bước
Hôm nay mẹ lên nương
Một mình em tới lớp.

Trường của em be bé
Nằm lặng giữa rừng cây
Cô giáo em tre trẻ
Dạy em hát rất hay.

Hương rừng thơm đồi vắng
Nước suối trong thầm thì
Cọ xoè ô che nắng
Râm mát đường em đi.

Minh Chính



T: lên **nương**, tới **lớp**, hương **rừng**, **nước suối**

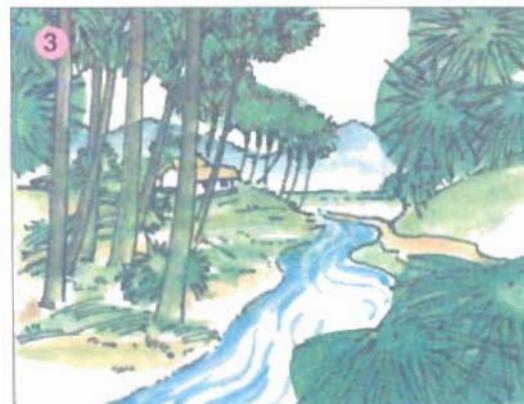
1. Tìm tiếng trong bài có vần **ăng**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ăn**
- có vần **ăng**.

?) 1. Đường đến trường có những cảnh gì đẹp ?

2. Đọc các câu thơ trong bài ứng với nội dung mỗi tranh :



3. Hát bài hát *Đi học*.



- Chữ hoa : tô chū
- Vần : ăn, āng.
- Từ ngữ : khǎn đǒ, mǎng non.



1. Nghe - viết : bài *Đi học* (hai khổ thơ đầu).
2. Điền vần : ăn hay āng ?



Bé ngǎm tr...

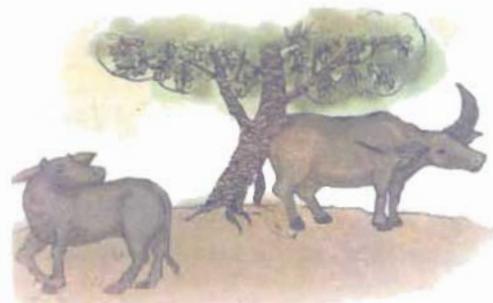


Mẹ mang ch... ra phơi n... .

3. Điền chữ : ng hay ngh ?



...ỗng đi trong ...õ.



...é ...e mẹ gọi.



Nói dối hại thân

Một chú bé đang chăn cừu bỗng giả vờ kêu toáng lên :

- Sói ! Sói ! Cứu tôi với !

Nghe tiếng kêu cứu, các bác nông dân đang làm việc gần đấy tức tốc chạy tới. Nhưng họ chẳng thấy sói đâu.

Chú bé còn nói dối như vậy vài ba lần nữa. Cuối cùng, sói đến thật. Chú bé hốt hoảng gào xin cứu giúp. Các bác nông dân nghĩ chú nói dối như mọi lần nên vẫn thản nhiên làm việc. Bầy sói chẳng phải sợ ai cả. Chúng tự do ăn thịt hết đàn cừu.

Theo Lèp Tôn-xtôi



T : **bỗng, giả vờ, kêu toáng, tức tốc, hốt hoảng**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ít**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

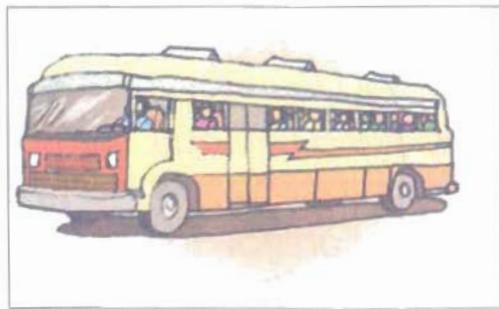
- có vần **ít**

- có vần **uyt**.

3. Điền vần : **ít** hoặc **uyt**.



M... chín thơm núc.



Xe b... đầy khách.

- ?) 1. Chú bé chăn cừu già vò kêu cứu, ai đã chạy tới giúp ?
2. Khi sói đến thật, chú kêu cứu, có ai đến giúp không ?
Sự việc kết thúc thế nào ?



3. Nói lời khuyên chú bé chăn cừu.



Cô chủ không biết quý tình bạn

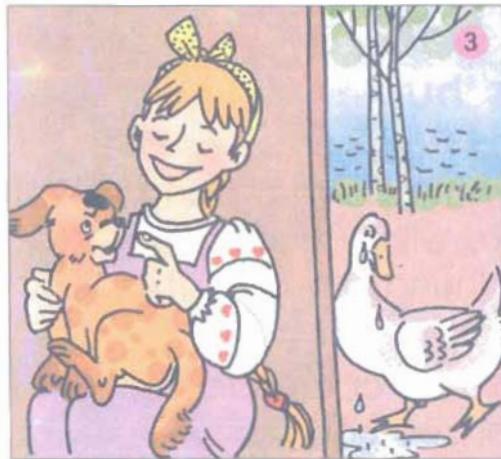
1. Nghe kể chuyện.
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Vì sao cô bé đổi Gà Trống
lấy Gà Mái ?



Cô bé đổi Gà Mái lấy
con vật nào ?



Vì sao cô bé lại đổi Vịt
lấy Chó con ?



Câu chuyện kết thúc thế nào ?

3. Kể toàn bộ câu chuyện.

CHỦ ĐIỂM GIA ĐÌNH



Bác đưa thư

Bác đưa thư trao cho Minh một bức thư. Đúng là thư của bố rồi. Minh mừng quýnh. Minh muốn chạy thật nhanh vào nhà khoe với mẹ. Nhưng em chợt thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại.

Minh chạy vội vào nhà. Em rót một cốc nước mát lạnh. Hai tay bung ra, em lẽ phép mời bác uống.

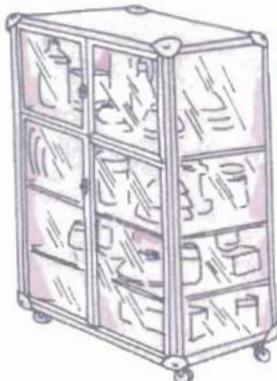
Theo Trần Nguyên Đào

T: mừng **quýnh**, nhễ nhại, mát **lạnh**, **lẽ phép**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **inh**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **inh**
- có vần **uynh**.



M : tủ kính



chạy **huỳnh** huých

② 1. Nhận được thư của bố, Minh muốn làm gì ?

2. Thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại, Minh làm gì ?

N : Nói lời chào hỏi của Minh :

- khi gặp bác đưa thư
- khi mời bác uống nước.

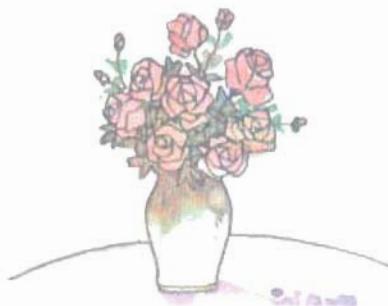




- Chữ hoa : tô chữ **Đ**.
- Vần : **inh, uynh.**
- Tù ngữ : **bình minh, phụ huynh.**



1. Tập chép : *Bác đưa thư* (từ "Bác đưa thư" đến "mồ hôi nhễ nhại").
 2. Điền vần : **inh** hay **uynh** ?
- ② Trong bài có mấy dấu chấm ? Chữ đầu sau dấu chấm viết thế nào ?



b... hoa

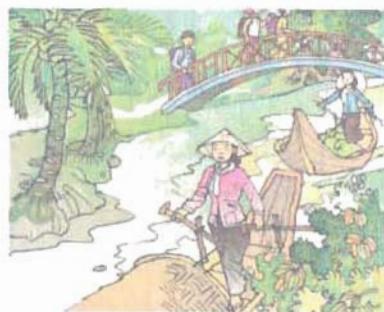


kh... tay

3. Điền chữ : **c** hay **k** ?



...ú mèo



dòng ...ênh



Làm anh

Làm anh khó đấy
Phải đâu chuyện đùa
Với em gái bé
Phải "người lớn" cơ.

Mẹ cho quà bánh
Chia em phần hơn
Có đồ chơi đẹp
Cũng nhường em luôn.

Khi em bé khóc
Anh phải dỗ dành
Nếu em bé ngã
Anh nâng dịu dàng.

Làm anh thật khó
Nhưng mà thật vui
Ai yêu em bé
Thì làm được thôi.

Phan Thị Thanh Nhàn

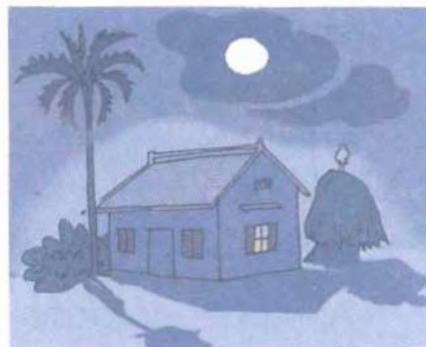


T: làm anh, người lớn, dỗ dành, dịu dàng

1. Tìm tiếng trong bài có vần ia.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ia**
- có vần **uya**.



M : tia chớp

đêm khuya

② 1. Là anh, phải làm gì :

- khi em bé khóc ?
- khi em bé ngã ?
- khi mẹ cho quà bánh ?
- khi có đồ chơi đẹp ?

2. Muốn làm anh, phải có tình cảm thế nào với em bé ?

* Học thuộc lòng khổ thơ em thích.

N : Kể về anh (chị, em) của em.





- Chữ hoa : tô chữ **Y**.
- Vần : ia, uya.
- Từ ngũ : tia chớp, đêm khuya.



1. Tập chép :

Chia quà

Thấy mẹ về, chị em Phương reo lên :

- A, mẹ về ! Chúng con chào mẹ ạ !

Mẹ tươi cười, đưa cho Phương hai quả na. Phương nói :

- Chúng con xin mẹ.

Phương chọn quả to hơn đưa cho em.

(2) Điển chữ :

a) **s** hay **x** ?



...áo tập nói.



Bé ...ách túi.

b) **v** hay **d** ?



Hoa cúc ...àng.



Bé ...ang tay.

Người trồng na

Một cụ già lúi húi ngoài vườn, trồng cây na nhỏ. Người hàng xóm thấy vậy, cười bảo :

- Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na ? Cụ trồng chuối có phải hơn không ? Chuối mau ra quả. Còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả.

Cụ già đáp :

- Có sao đâu ! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng.



T : lúi húi, ngoài vườn, trồng na, ra quả

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oai**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oai**

- có vần **oay**.

3. Diễn tiếng có vần **oai** hoặc **oay** ?



M : Bác sĩ nói chuyện điện ... Diễn viên múa ... người.

- ⑤ 1. Thấy cụ già trổng na, người hàng xóm khuyên cụ điều gì ?
 2. Cụ trả lời thế nào ?
 3. Bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi trong bài.

N : Kể về ông (bà) của em.





Hai tiếng kì lạ

1. Nghe kể chuyện.

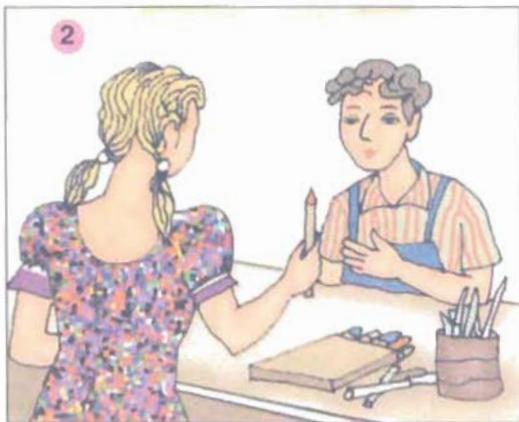
2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.

1



Pao-lịch đang buồn bực, cụ già nói điều gì làm em ngạc nhiên ?

2



Pao-lịch xin chị cái bút bằng cách nào ?

3



Bằng cách nào, Pao-lịch đã xin được bánh của bà ?

4



Pao-lịch làm cách nào để anh cho đi bơi thuyền ?

CHỦ ĐIỂM THIÊN NHIÊN - ĐẤT NƯỚC



Anh hùng biển cả

Cá heo là tay bơi giỏi nhất của biển. Nó có thể bơi nhanh vun vút như tên bắn.

Cá heo sinh con và nuôi con bằng sữa. Nó khôn hơn cả chó, khỉ. Có thể dạy nó canh gác bờ biển, dẫn tàu thuyền vào ra các cảng, săn lùng tàu thuyền giặc. Một chú cá heo ở Biển Đen mót dây đã được thưởng huân chương. Chú cá heo này đã cứu sống một phi công, khi anh nhảy dù xuống biển vì máy bay bị hỏng.

Theo Lê Quang Long

T: **nhanh vun vút, bờ biển, săn lùng, nhảy dù**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **uân**.

2. Nói câu chưa tiếng :

- có vẫn **ān**
- có vẫn **uān**.



M: Cá heo được thưởng **huān** chương.

Mèo chơi trên **sān**.

② 1. Cá heo bơi giỏi như thế nào ?

2. Người ta có thể dạy cá heo làm những việc gì ?

3. Hỏi nhau về cá heo theo nội dung bài :

- Cá heo sống ở biển hay ở hồ ?
- Cá heo đẻ trứng hay đẻ con ?
- Cá heo thông minh như thế nào ?
- Con cá heo trong bài đã cứu sống được ai ?





- Chữ số : viết các chữ số 0, 1, 2, 3, 4.
- Vần : ân, uân.
- Từ ngữ : thân thiết, huân chương.



1. Tập chép :

Loài cá thông minh

- Có thể dạy cá heo làm gì ?
- Có thể dạy cá heo làm xiếc, gác bờ biển, dẫn tàu ra vào cảng.
- Chú cá heo ở Biển Đen đã lập chiến công gì ?
- Chú đã cứu sống một phi công.

② Trong bài có mấy câu hỏi ? Đọc các câu hỏi và câu trả lời.

2. Điền vần : **ân** hay **uân** ?



kh... vác



ph... trắng

3. Điền chữ : **g** hay **gh** ?



...ép cây



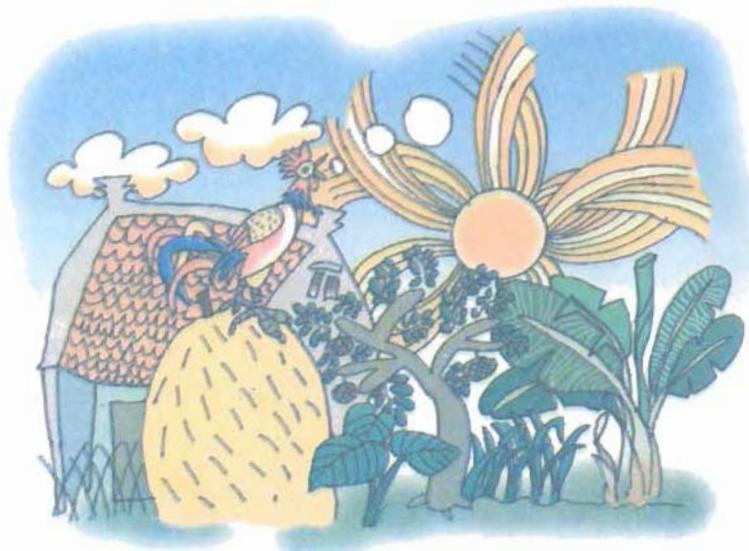
...ói bánh



Ò... ó... o

Ò... ó... o...	Giục buồng chuối	Trên trời
Ò... ó... o...	Thơm lùng	Chạy trốn
Tiếng gà	Trứng cuốc	Gọi ông trời
Tiếng gà	Giục hạt đậu	Nhô lên
Giục quả na	Nảy mầm	Rửa mặt
Mở mắt	Giục bông lúa	Ôi bốn bề
Tròn xoe	Uốn câu	Bát ngát
Giục hàng tre	Giục con trâu	Tiếng gà
Đâm măng	Ra đồng	Ò... ó... o
Nhọn hoắt	Giục đàn sao	Ò... ó... o.

Trần Đăng Khoa



T: **quả** na, **trứng** **cuốc**, **uốn** **câu**, **con** **trâu**

1. Tìm **tiếng** trong bài có vần **oăt**.
2. Nói câu chứa **tiếng** có vần **oăt** hoặc **oăc**.



M : Măng nhọn hoắt. Bé ngoặc tay.

- ?) 1. Gà gáy vào lúc nào trong ngày ?
2. Tiếng gà gáy làm muôn vật đổi thay thế nào ?

M : Tiếng gà giục quả na mở mắt tròn xoe.
* Học thuộc lòng bài thơ.

N : Nói về các con vật em biết.



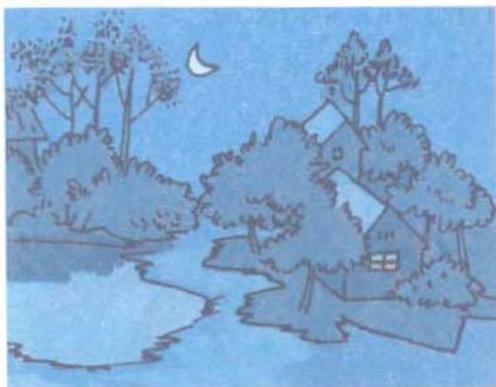


- Chữ số : viết các chữ số 5, 6, 7, 8, 9.
- Vần : oăt, oăc.
- Từ ngữ : nhọn hoắt, ngoặc tay.



1. Nghe - viết : Bài Ô...ó...o (13 dòng thơ đầu).

2. Điền vần : **oăt** hay **oăc** ?



M : Cảnh đêm khuya kh... . Chọn quả bóng h... máy bay ?

3. Điền chữ : **ng** hay **ngh** ?

Tiếng chim vách núi nhỏ dần
Rì rầm tiếng suối khi gần khi xa
...oài thèm rơi cái lá đa
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi ...iêng.

Trần Đăng Khoa



Không nên phá tổ chim

Thấy trên cành cây có một tổ chích choè, ba con chim non mới nở, tôi liền trèo lên cây, bắt chim non xuống để chơi. Chị tôi thấy vậy, nhẹ nhàng bảo : "Chim non đang sống với mẹ, sao em nỡ bắt nó ? Lát nữa chim mẹ về, không thấy con, sẽ buồn larmor đấy. Còn lũ chim non xa mẹ, chúng sẽ chết. Hãy đặt lại chim vào tổ. Sau này chim lớn, chim sẽ hát ca, bay lượn, ăn sâu bọ giúp ích con người".

Nghe lời chị, tôi đem những chú chim non đặt lại vào tổ.

Theo Quốc văn giáo khoa thư

T : **cành** cây, **chích** choè, chim **non**, bay **lượn**

1. Tìm tiếng trong bài có vần **ich**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **ich**
- có vần **uch**.



M : **lich** treo tường

huých tay

- ?) 1. Thấy em bắt chim non, chị khuyên em thế nào ?
2. Nghe lời chị, bạn nhỏ đã làm gì ?

N : Hỏi nhau : Bạn đã làm gì để bảo vệ các loài chim ?

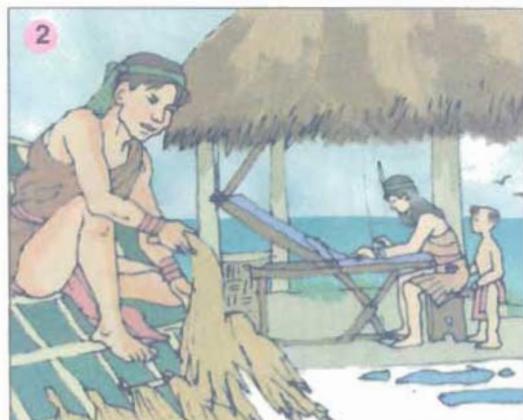




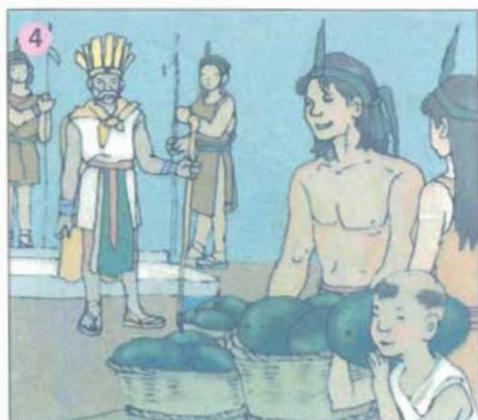
Sự tích dưa hấu

1. Nghe kể chuyện.

2. Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.



Chuyện gì xảy ra khiến vợ chồng Cả nhà An Tiêm làm gì trên đảo ?
An Tiêm bị đày ra đảo hoang ?



Nhờ đâu, vợ chồng An Tiêm có được
hạt giống quý ?
Tới mùa, họ thu hoạch thế nào ?

Vì sao nhà vua cho đón
vợ chồng An Tiêm trở về ?

ÔN TẬP - KIỂM TRA



Sáng nay

Có ngàn tia nắng nhỏ
Đi học sáng hôm nay
Có trăm trang sách mở
Xoè như cánh chim bay.

Tránh nắng, tung dòng chữ
Xếp thành hàng nhấp nhô :
"I" gầy nêñ đội mù,
"O" đội nón là "ô".

Giờ chơi vừa mới điểm
Gió nấp đâu, ùa ra,
Làm nụ hồng chum chím
Bật cười quá, nở hoa.

Thy Ngọc

T: tia nắng, xoè, nhấp nhô, nấp, chum chím

1. Tìm tiếng trong bài có vần **oe**.

2. Tìm tiếng ngoài bài :

- có vần **oe**

- có vần **eo**.

② 1. Sáng nay, bạn nhỏ đi đâu ?

2. Những dòng chữ ngộ nghĩnh như thế nào ?

3. Giờ ra chơi có gì vui ?



1. Nghe - viết :



Câu đố

Nhỏ như cái kẹo

Dẻo như bánh giấy

Ở đâu mực dây

Có em là sạch.

(Là cái gì?)

Ruột dài từ mũi đến chân

Mũi mòn ruột cũng dần dần mòn theo.

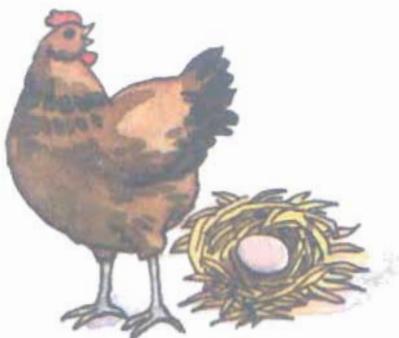
(Là cái gì?)

2. Điền chữ : **tr** hay **ch** ?

Chị Mái và cô Mơ

Chị Mái ...ăm một đàn con
...ân bới, miệng gọi mắt tròn ngó ...ông
Cô Mơ đẻ một ...úng hồng
Cục ta cục tác sân ...ong ngõ ngoài.

Phạm Công Trứ



3. Điền chữ : **c** hay **k** ?

Câu đố

Cũng gọi là ...ánh như chim
Những ngày lặng gió nằm im khoang thuyền
Chờ cơn gió lộng ...éo lên
Đưa thuyền rời bến tới miền khơi xa.

(Là cái gì ?)



Con Chuột huênh hoang

Một con Chuột có tính huênh hoang.

Một lần, Chuột rơi bôp xuống giữa một đàn Thỏ. Bọn Thỏ giật mình ba chân bốn cẳng bỏ chạy. Chuột tưởng Thỏ sợ mình. Nó lấy làm đắc ý lắm. Nó nghĩ: so với Thỏ thì Mèo nhỏ hơn. Chắc Mèo phải sợ nó.

Một hôm, Chuột đến gần bồ thóc. Phía trên bồ thóc, một con Mèo đang kêu ngoao, ngoao. Chuột chẳng thèm để ý đến Mèo, định leo thẳng lên bồ thóc.

Bỗng huych một cái, Mèo nhảy phắt xuống, ngoạm ngay lấy Chuột.



T: **huênh hoang, ngoao ngoao, huych, ngoạm**

1. Trong bài tiếng nào có vần **uênh** ?

2. Tìm thêm tiếng có vần **uênh** .

- ?) 1. Vì sao con Chuột trong truyện này không sợ Mèo ?
2. Câu chuyện kết thúc thế nào ?



1. Tập chép :

Rước đèn

Đêm Trung thu, Càng về khuya đám rước đèn càng đông. Các bạn nhỏ mỗi người cầm trong tay một chiếc đèn : đèn lồng, đèn ông sao... Tiếng nói cười ríu rít làm rộn rã cả xóm làng. Đám rước đi chậm rãi trên đoạn đường làng khúc khuỷu trông như một con rồng lửa bò ngoằn ngoèo.

Theo Nguyễn Tùng



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **iu**
- có vần **uyu**.

3. Điền chữ :

- a) **c** hay **k** ? ...ồng lồng cửa ...ính
 b) **g** hay **gh** ? ...ọn gặng xuồng ...e
 c) **ng** hay **ngh** ?



...ôi nhà đang xây.



Thiếu nhi tập ...i thức Đội.

Ghi nhớ :

ki	ghi	nghi
kê	ghê	nghê
ke	ghe	nghe

CÁC BÀI LUYỆN TẬP 1, 2, 3, 4 (*)

Bài luyện tập 1



Lăng Bác



Nắng Ba Đình mùa thu
Thắm vàng trên lăng Bác
Vân trong vắt bầu trời
Ngày Tuyên ngôn Độc lập.
Áng mây nào sà thấp
Trên vầng đá hoa cương.
Em đi trên Quảng trường
Bâng khuâng như vẫn thấy
Nắng reo trên lễ đài
Có bàn tay Bác vẫy.

Nguyễn Phan Hách



1. Tìm những câu thơ tả ánh nắng và bầu trời trên Quảng trường Ba Đình vào mùa thu.
2. Đi trên Quảng trường Ba Đình, bạn nhỏ có cảm tưởng như thế nào ?

(*) Chọn 2 trong 4 bài.



1. Tập chép :

Quả Sồi

Nằm dưới đất, Quả Sồi ao ước
được ở trên cao ngắm trăng sao,
sông núi. Nó nhờ Cây Sồi đưa lên
cành cao. Cây Sồi bảo :

- Hãy tự mọc rễ nhanh lên rồi
cháu sẽ trở thành một cây cao
như bác.

Theo Xu-khôm-lin-xki



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ăm**
- có vần **ăng**.

3. Điền chữ : **r**, **d** hoặc **gi**.

Rùa con đi chợ

...ùa con đi chợ mùa xuân
Mới đến cổng chợ bước chân sang hè
Mua xong chợ đã vãn chiều
Heo heo ...ó thổi cánh ...iều mùa thu.

Mai Văn Hai



Bài luyện tập 2

Gửi lời chào lớp Một

Lớp Một ơi ! Lớp Một !
Đón em vào năm trước
Nay giờ phút chia tay
Gửi lời chào tiến bước !

Chào bảng đen cửa sổ
Chào chỗ ngồi thân quen
Tất cả ! Chào ở lại
Đón các bạn nhỏ lên.

Chào cô giáo kính mến
Cô sẽ xa chúng em ...
Làm theo lời cô dạy
Cô sẽ luôn ở bên.

Lớp Một ơi ! Lớp Một !
Đón em vào năm trước
Nay giờ phút chia tay
Gửi lời chào tiến bước !

Hữu Tường



- ② 1. Chia tay lớp Một, bạn nhỏ chào ai, bạn chào những đồ vật nào trong lớp ?
2. Xa cô giáo, bạn nhỏ hứa điều gì ?



1. Tập chép :

Quyển sách mới

Năm học sắp kết thúc. Hôm nay, Khánh Linh được phát sách *Tiếng Việt 2*. Em mở ngay sách ra xem. Sách có rất nhiều tranh ảnh đẹp. Em thích quá. Tan học, vừa về đến nhà, em đã khoe ngay sách với bà.



2. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **anh**
- có vần **ach**.

3. Điền vần : **anh** hay **ach** ?

Bà em kém mắt
Mà đi rất nh...
Bà không nhìn s...
Mà thuộc vanh v...
Chuyện xưa chuyện xưa.

Vũ Ngọc Bình

Bài luyện tập 3



Hai cậu bé và hai người bố

Hai cậu bé lần đầu được bố dẫn đến trường. Một cậu tên là Việt, cậu kia tên là Sơn. Hai cậu làm quen với nhau. Việt hỏi :

- Bố bạn làm gì ?

Sơn trả lời :

- Bố mình là bác sĩ. Thế bố bạn làm gì ?

- Bố mình làm ruộng. - Việt đáp.

Sơn bảo :

- Công việc của bố cậu thật quan trọng. Không có lúa gạo thì chẳng ai sống nổi.

Việt nói :

- Công việc của bố cậu cũng quan trọng. Không có bác sĩ thì lấy ai chữa bệnh cho người ốm.

② 1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **iết**
- có vần **iệc**.

2. Bố Việt làm gì ? Bố Sơn làm gì ?



1. Tập chép :

Xia cá mè

Xia cá mè
Đè cá chép
Tay nào đẹp
Đi bẻ ngô
Tay nào to

Đi dỡ củ
Tay nào nhỏ
Hái đậu đen
Tay nhọ nhem
Rửa cho sạch.



2. Tìm trong bài chính tả các chữ bắt đầu bằng **c**.

3. Điền vần : iêng, iêng hay uyên ?

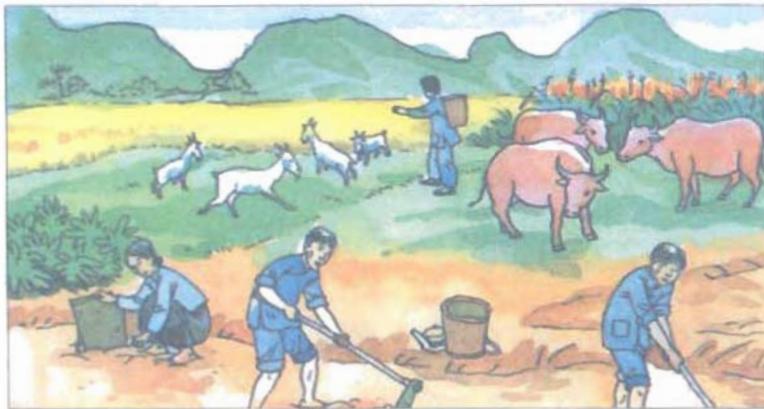
Thuyền ngủ bái

Bác th... ngủ rất lạ
Chẳng chịu trèo lên giường
Úp mặt xuống cát vàng
Ngh... tai về phía b... .



Dương Huy

Bài luyện tập 4



Mùa thu ở vùng cao

Đã sang tháng tám. Mùa thu về, vùng cao không mưa nữa. Trời xanh trong. Những dãy núi dài, xanh biếc. Nước chảy róc rách trong khe núi. Đàn bò đi ra đồi, con vàng, con đen. Đàn dê chạy lên, chạy xuống. Nương ngô vàng mượt. Nương lúa vàng óng.

Người vùng cao đang cuốc đất, chuẩn bị trồng đậu tương thu.

Theo Tô Hoài

⑦ 1. Tìm tiếng trong bài :

- có vần **ương**

- có vần **ƯỚC**.

2. Tìm những câu văn *tả cảnh* mùa thu ở vùng cao :

- Bầu trời

- Những dãy núi

- Nương ngô, nương lúa.



1. Tập chép :

Ông em

Ông em tóc bạc

Trắng muốt như tơ

Ông em kể chuyện

Ngày xưa ngày xưa

Chuyện vui như Tết

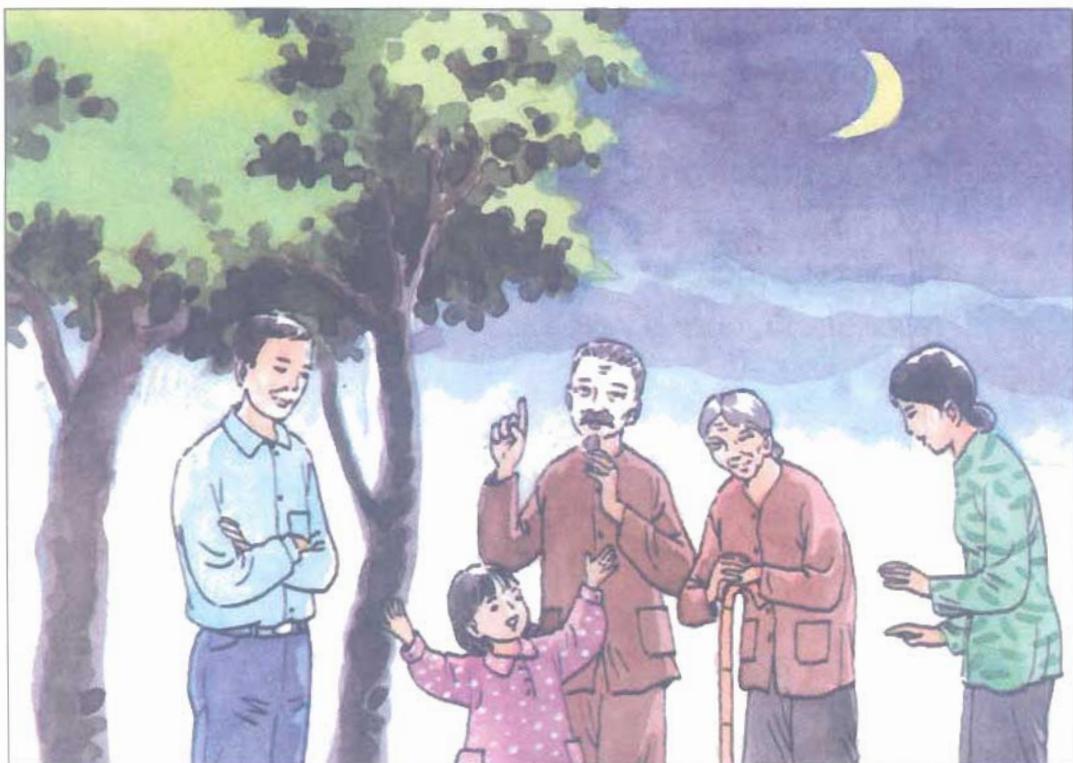
Chuyện đẹp như mơ

Em ngồi nghe chuyện

Mê mải say sưa...



2. Tìm trong bài chính tả những chữ bắt đầu bằng **ng** và **ngh**.



3. Điền vần : **uơi** hay **uôi** ?

Trăng của mỗi người

Mẹ bảo : trăng như l... liềm

Ông rắng : trăng tựa con thuyền cong mui

Bà nhìn : như hạt cau phơi

Cháu c... : quả ch... vàng t... ngoài vườn.

Lê Hồng Thiên

Kiểm tra (3 tiết)

MỤC LỤC

Học văn (Đặng Thị Lan, Hoàng Cao Cường, Trần Thị Minh Phương biên soạn)

Bài	Nội dung	Trang
84	op áp hộp, sập	4
85	ăp ăp bắp, mập	6
86	ōp ōp hộp, lăp	8
87	ep ēp chép, xép	10
88	lp ụp nhịp, búp	12
89	iēp ướp liếp, mướp	14
90	Ôn tập	16
91	oa oe hoa, xoé	18
92	oai oay thoại, xoáy	20
93	oan oān khoan, xoān	22
94	oang oāng hoang, hoāng	24
95	oanh oach doanh, hoach	26
96	oat oát hoặt, choắt	28
97	Ôn tập	30
98	uê uy huệ, huy	32
99	uơ uya huơ, khuya	34
100	uân uyên xuān, chuyễn	36
101	uất uyết xuất, duyệt	38
102	uynch uych huynh, huych	40
103	Ôn tập	42

Luyện tập tổng hợp (Nguyễn Trí, Hoàng Hoà Bình biên soạn)

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
1. Nhà trường	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Trường em Tô chữ : A, Â, Â Trường em Tặng cháu Tô chữ hoa : B Tặng cháu Cái nhân vớ Rùa và Thỏ	46 48 48 49 51 51 52 54
2. Gia đình	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Bàn tay mẹ Tô chữ : C Bàn tay mẹ Cái Bống Tô chữ : D, Đ Cái Bống Vẽ ngựa Cô bé trùm khăn đỏ	55 57 57 58 60 60 61 63

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
3. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Hoa ngọc lan Tô chữ : Nhà bà ngoại Ai dậy sớm Tô chữ : Câu đố Muu chú Sê Tri khôn	64 66 66 67 69 69 70 72
4. Nhà trường	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Mẹ và cô Tô chữ : Mẹ và cô Quyển vở của em Tô chữ : Quyển vở của em Con quạ thông minh Sư Tử và Chuột Nhát	73 75 75 76 78 78 79 81
5. Gia đình	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Ngôi nhà Tô chữ : Ngôi nhà Quà của bố Tô chữ : Quà của bố Vì bây giờ mẹ mới về Bông hoa cúc trắng	82 84 84 85 87 87 88 90
6. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Đá sen Tô chữ : Hoa sen Mời vào Tô chữ : Mời vào Chú công Niềm vui bất ngờ	91 93 93 94 96 96 97 99
7. Nhà trường	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Chuyện ở lớp Tô chữ : Chuyện ở lớp Mèo con đi học Tô chữ : Mèo con đi học Người bạn tốt Sói và Sóc	100 102 102 103 105 105 106 108
8. Gia đình	Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Tập viết Chinh tả Tập đọc Kể chuyện	Nguồng cửa Tô chữ : Nguồng cửa Kể cho bé nghe Tô chữ : Kể cho bé nghe Hai chị em Đè con nghe lời mẹ	109 111 111 112 114 114 115 117

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
9. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Hồ Gươm Tô chữ : g Hồ Gươm Luỹ tre Tô chữ : G Luỹ tre Sau cơn mưa Con Rồng cháu Tiên	118 120 120 121 123 123 124 126
10. Nhà trường	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Cây bàng Tô chữ : Ա, Ա Cây bàng Đi học Tô chữ : Վ Đi học Nói dối hại thân Cô chủ không biết quý tình bạn	127 129 129 130 132 132 133 135
11. Gia đình	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Bác đưa thư Tô chữ : Զ Bác đưa thư Làm anh Tô chữ : Կ Chia quà Người trồng na Hai tiếng kỉ lạ	136 138 138 139 141 141 142 144
12. Thiên nhiên - Đất nước	Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Tập viết Chính tả Tập đọc Kể chuyện	Anh hùng biển cả Viết chữ số : 0, 1, 2, 3, 4. Loài cá thông minh Ò... ó... o Viết chữ số : 5, 6, 7, 8, 9. Ò... ó... o Không nên phá tổ chim Sự tích dưa hấu	145 147 147 148 150 150 151 153
13. Ôn tập - Kiểm tra	Tập đọc Chính tả Tập đọc Chính tả Bài luyện tập Bài 1 : Đọc Chính tả Bài 2 : Đọc Chính tả	Sáng nay Câu đố Con Chuột huênh hoang Ruốc đèn Làng Bác Quả Sồi Gửi lời chào lớp Một Quyển sách mới	154 155 157 158 160 160 161 162 163

Chủ điểm - Tuần	Phân môn	Nội dung	Trang
	Bài 3 : Đọc Chinh tả	Hai cậu bé và hai người bố Xia cá mè	164 165
	Bài 4 : Đọc Chinh tả Kiểm tra	Mùa thu ở vùng cao Ông em (3 tiết)	166 167 168

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI
 Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUÝ THAO
 Biên tập lần đầu : TRẦN THỊ PHÚ BÌNH - NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO
 Biên tập tái bản : CAO TUYẾT MINH
 Biên tập mĩ thuật : PHẠM NGỌC TỐI
 Thiết kế sách : NGUYỄN BÍCH LA - NGUYỄN THANH LONG
 Trình bày bìa : MINH HIẾN
 Minh họa : TÙ ÂN - XUÂN KHÔI - TIẾN VUONG - LÂM THAO - TIẾU LÂM
 MẠNH HÙNG - MINH HIẾN - QUỐC ANH - ĐỨC BẢO
 Ảnh : VÕ VĂN CHIẾN (Sưu tầm và chụp)
 Sửa bản in : CAO TUYẾT MINH
 Chế bản : CÔNG TY CỔ PHẦN MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Phần Học vấn trong sách này có trích dẫn một số đoạn thơ của các tác giả sau : Nguyễn Bao, Lê Bình, Xuân Dục, Trần Đăng Khoa, Lưu Trọng Lư, Vũ Quán Phương, Thạch Quỳ, Nguyễn Đình Thi, Nhược Thuỷ - Phương Hoa, Tạ Hữu Yên.

Trân trọng cảm ơn các tác giả.

TIẾNG VIỆT 1 - TẬP HAI

Mã số : 1H102T1

Số đăng kí KHXB : 01-2011/CXB/4-1235/GD

In 240.000 bản (QĐ01), khổ 17 x 24 (cm). In tại Công ty cổ phần in

Điện Hồng 187⁸ Giảng Võ - Hà Nội. Số in: 153/10.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2011.



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

SÁCH GIÁO KHOA LỚP 1

1. TIẾNG VIỆT 1 (tập một, tập hai)
2. TOÁN 1
3. TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 1
4. TẬP VIẾT 1 (tập một, tập hai)

ISBN 978-604-0-00031-6

8 934994 018937



Giá : 12.500đ